# Thánh Kinh Báo

BÁO RA HẰNG THÁNG — SỐ 122 AVRIL 1941


## MỪNG CHÚA SỐNG LẠI!

**Hỡi Tử-thần, nọc mầy đâu?**
**Mồ-mả! sự thắng mầy đâu?**

(I Cô 15: 55)

Đó, lời đố-thách táo-bạo hơn hết, can-đảm hơn hết mà người ta nói tận tai Tử-thần. Đây Tử-thần chịu nhụt nhuệ-khí, bị gọi là hèn-nhát tận mặt, và nghe bảo hãy giở thủ-đoạn tàn-ác hơn hết đi. Nhưng Sứ-đồ Phao-lô chưa chịu thôi, cứ tiếp: «Cái nọc sự chết là tội-lỗi, sức mạnh tội-lỗi là luật-pháp. Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời đã cho chúng ta sự thắng, nhờ Đức Chúa Jésus-Christ chúng ta.» Chiến-trận đã xong, và sự đắc-thắng qui vào Đấng chịu đóng đinh trên cây Thập-tự, — về Đấng đó nhà văn-hào Renan viết rằng: «Hỡi Đấng Toàn-thắng Tử-thần, xin lên ngôi nước Ngài. Trải qua muôn đời, những tín-đồ thờ-lạy Ngài sẽ theo Ngài vào đó, do con đường vương-giả mà Ngài đã mở.» — *Brookes.*


Le Gérant: [illegible]

TÒA SOẠN :
Số 1, Phố Nguyễn-Trãi, Hanoi, Bắc-kỳ

THƠ VÀ TIỀN-BẠC
xin gởi cho ông Mục-sư Wm. C. Cadman, Quản-lý
Thánh-Kinh Báo, Hà-nội

LỆ MUA BÁO
Một năm (12 số) giá 1p00 — Mỗi số 0p15
Mua báo xin trả tiền trước

# MỤC-LỤC

Trang

Xã-thuyết . . . . . . . . . . . . . . . . 81

Lời sống dồn vang :
Sự trông-cậy về sự sống lại . . . . . 83
Mục-sư P. E. Carlson

Tin-tức Hội-Thánh . . . . . . . . . . . 86

Giải nghĩa Kinh-Thánh
Hai tiếng «qui-báu» trong thơ Phi-e-rơ. 90
Mục-sư Nguyễn-hữu-Khanh
Lược giải thơ Rô-ma Bà H. Homer-Dixon 91
Của-lễ chuộc sự mắc lỗi (Tiếp theo). . . 92
Dịch-giả : Mục-sư Quoc Foc Wo

Ngọn đèn đạo-đức :
Giữ-gìn ngọc quí. Bà C. . . . . . . . 93

Vun khóm cây xanh :
Quyền-phép sự sống lại của Đấng Christ. 95

Chúa tin quyết Ngài sẽ sống lại. . . . . . 96
Arthur Hedley

Sao ta tin Chúa đã sống lại? . . . . . . . . 97
Mục-sư A. Campbell Dovey

Thanh-niên diễn-đàn. . . . . . . . . . . 99

Chứng thực quyền Chúa . . . . . . . . . 100

Lính giỏi mở đàng :
John Williams (Tiếp theo) . . . . . . . 101
Phạm-xuân-Tín dịch-thuật

Bài học trường Chúa-nhựt :
(Tháng Avril 1941). Bà H. C. Smith . . . 103

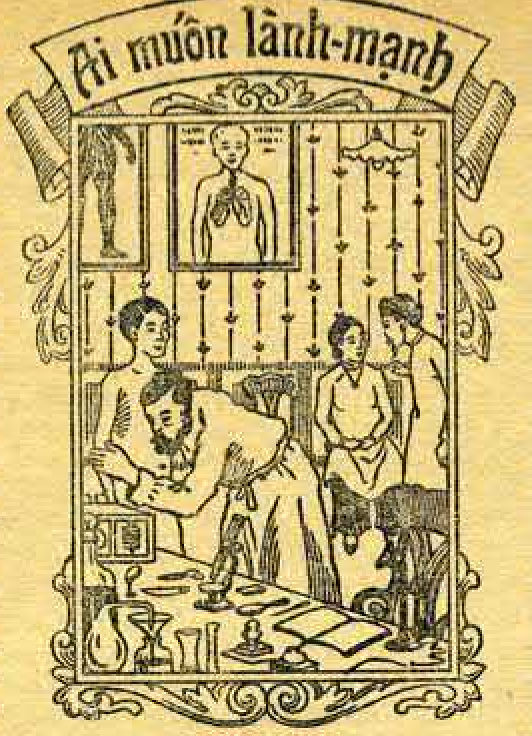

Phòng khám bịnh

Có một học-sanh, tuổi độ đôi mươi, mắc bịnh ho lao. Cậu là con trai một của ông bà Ng. v. N., là người giàu-có tại hạt M. Nghe tại Sai-gon có Bác-sĩ Mỗ, là lương-y nổi tiếng, chuyên-môn trị bịnh ho lao. Ông bà N. liền đem con trai mình đến. Sau khi khám-nghiệm, Bác-sĩ Mỗ nói: «Bịnh em đầu đã nặng, song cứ để em ở lại tại dưỡng-đường tư của tôi, tôi sẽ tận-tâm cứu-chữa, chắc sẽ được lành.» Nghe vậy, ông bà mừng lắm. Song bỗng nhớ đến việc nhà, bà nói cùng ông: «Nếu chúng ta cứ ở lại đây, thiệt bất-tiện quá chừng. Vì nhà-cửa không ai trông-nom, tiền-của không ai thâu-góp... Chi bằng xin toa, mua thuốc, đem về cho nó uống dễ hơn.»

Đến ngày khai trường, cậu lại bắt đầu đi học. Vì thuốc ít bịnh lại càng tăng. Bấy giờ nhà trường cho trò ấy trở về; cha mẹ liền lại đem con đến cùng Bác-sĩ Mỗ. Xem mạch xong, Bác-sĩ nói rằng: «Bộ phổi của cậu đã hư, các mạch máu bị sâu ăn gần dứt. Cậu chỉ còn sống lâu lắm là độ mười ngày.»

Nghe nói ông bà thất-kinh, bèn cố nài-xin Bác-sĩ cứu-chữa. Bác-sĩ chỉ nói: «Bây giờ tôi không còn có thể làm thầy thuốc cho cậu nữa, song tôi chỉ có thể làm như quan tòa, nghĩa là xem mạch rồi lên án coi bịnh nặng nhẹ thể nào, và bao giờ nó sẽ chết vậy thôi.»

Sau đó mấy ngày, trên mặt các báo quốc-âm thấy có tin buồn của ông bà Ng.-v.-N. báo rằng con trai mình đã chết!

Hỡi quí độc-giả! Xem qua chuyện người, rồi gẫm đến ta, chắc ai nấy đều muốn cho xác-thịt mình được no ấm. Hằng ngày ăn ở theo cách vệ-sinh, mong tránh khỏi tật-bịnh. Rủi có đau-ốm, thì dẫu thuốc đắng hôi cũng uống, tốn-bao tiền-của chẳng nài; vì «người sống hơn đống vàng.» Tiếc thay! người đời cứ sợ sự đau-đớn tạm-thời của xác-thịt, lại không biết sợ sự hoạn-nạn trong linh-hồn, khiến phải chịu khổ-hình nơi địa-ngục vì đã làm tội khi ở trần-gian. Geio chi gặt nấy!

Tật-bịnh xác-thịt, ta còn muốn được lành ngay, nay nói đến tật-bịnh linh-hồn với sự kết-quả gớm-ghê của nó, chắc ai nấy đều lập-tức tìm phương cứu-chữa. Có nhiều người hết lòng tự-hối ăn-năn, ép xác, ăn chay. Có kẻ cầu-đảo thần nầy thánh nọ, tưởng có thể nhờ các tôn-giáo khuyên-dạy làm lành, ắt bịnh tội-lỗi sẽ được tiêu-tan. Song biết đâu «cả đời sống làm lành, sự lành không đủ; một ngày làm dữ, sự dữ có thừa.»

Đương lúc loài người thất-vọng, chỉ còn chờ ngày lãnh án luật hình, đặng đi vào nơi trầm-luân vĩnh-biệt, thì

bỗng nghe **Tin-Lành** đem đến: Gần bên mình có vị Thầy Thuốc đại-tài, là Chúa Jêsus-Christ. Bịnh-hoạn trong linh-hồn cũng như cái nhà đương phát-hỏa, cần phải cứu-chữa tức thì. Các đạo trong thế-gian nầy dầu tốt, dầu hay, như cái máy chữa lửa, có đủ khí-cụ: Nào xe, nào người, nào vòi rồng, nào ống thụt, vân vân, song còn thiếu nước. Lửa muôn xe mà không có nước, thì thể nào chữa được? **«Đức Chúa Jêsus-Christ đã đến trong thế-gian để cứu-vớt kẻ có tội.»** Ngài đến để **cứu-vớt**, thì chắc Ngài đã có đủ nước (quyền-phép Đức Thánh-Linh). Không những có nước mà thôi, lại còn có huyết nữa. Theo sự công-bình của Đức Chúa Trời, «hễ linh-hồn nào phạm tội thì phải chết.» Vậy Chúa Jêsus-Christ muốn cho mọi người đều được cứu, và muốn làm trọn luật-pháp, nên Ngài phải trở thành nhục-thể, thay thế loài người, hi-sinh mạng báu trên cây Thập-tự. Khi làm giá cứu-rỗi xong rồi, thì Ngài phán: **«Mọi việc đã được trọn.»** Hôm nay ai muốn tội được tha, hồn được rỗi, thì cứ tin Ngài.

Hỡi quí độc-giả! Ở thế-gian bịnh tội-lỗi càng ngày càng trầm-trọng, và theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán-xét. Gặp dịp-tiện **ơn-điển** nầy, ta không kịp nhận-lãnh Chúa Jêsus làm Cứu-Chúa mình, thì ngày phán-xét hầu đến, chắc ta cũng sẽ gặp Ngài, và lúc đó **trễ rồi**, Ngài không cứu nữa. Song chỉ làm Quan tòa mà xử và phán lời nghiêm-nhặt: «Quả thật, quả thật, ta không biết ngươi là ai. Hãy quăng nó ra ngoài chỗ tối-tăm, ở đó sẽ có sự khóc-lóc và nghiến răng.» Dầu lúc đó có ai than van như ông bà Ng. v. N. trên kia đi nữa, cũng chẳng ích-lợi chi, vì **dịp-tiện thứ nhứt đã qua rồi.**

Có nhiều người tưởng Chúa Jêsus chịu chết để đền tội chung cho mọi người, thôi ai nấy hết thảy đều được cứu, không cần phải tin và nhập vào Hội-Thánh. Ai nói thế, nấy đã lầm to! Thường bịnh đau phải cần uống thuốc. Thuốc có sẵn rồi, há không uống mà bịnh lành được chăng?

«Ai tin Con thì được sự sống đời đời, ai không chịu tin Con, thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng cơn thạnh-nộ của Đức Chúa Trời cứ ở trên người đó.»

Khuyên quí độc-giả hãy tin Chúa Jêsus bây giờ, vì Ngài có trọn quyền tha tội. Nếu không, chắc lúc cuối-cùng, ta sẽ gặp Ngài; song bấy giờ Ngài chỉ làm **Quan Tòa** để phán-xét tội-nhơn. Vậy đời tương-lai của chúng ta phải chịu đắm-chìm trong hồ lửa, vực sâu, đau-đớn cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời mãi mãi. «Ôi! Người nào nếu được cả thiên-hạ mà mất linh-hồn mình, thì có ích gì? Vậy thì người sẽ lấy chi mà đổi linh-hồn mình lại?» Thế thì, **Cứu-Chúa** với **Quan Tòa**, độc-giả nên đến với ai?

## GÁNH TỘI-LỖI, CÓ MỆT KHÔNG?

CHÚA JÊSUS PHÁN:
**Hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các ngươi được yên-nghỉ!**
(Ma 11:28)

---

**Muốn biết thêm nữa, xin đến các nhà giảng của Hội Tin-Lành**

# Thánh Kinh Báo

NĂM THỨ 11 AVRIL 1941 SỐ 122


## ĐẤNG CHRIST ĐÃ SỐNG LẠI!

*Nhưng bây giờ, Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, Ngài là trái đầu mùa của những kẻ ngủ*
(I Cô-rinh-tô 15 : 20)

CẢ THẾ GIỚI nín thở, lo-lắng chờ xem cuộc vật-lộn ác-liệt giữa nền độc-tài và nền dân-chủ, tức là «sắt và đất sét» của dị-tượng chép trong sách Đa-ni-ên. Nhưng chẳng sớm thì muộn, cuộc chiến-đấu kinh-khiếp nầy sẽ chỉ còn là một thực-sự ghi trong lịch-sử, làm đầu-đề cho người ta biện-luận hay khảo-cứu. Trái lại, trong ngày lễ Phục-sanh, Hội-Thánh ở khắp thế-giới kỷ-niệm Đấng Christ sống lại. Đó là thực-sự quan-trọng nhứt trong lịch-sử, không ai chối-cãi được, có quan-hệ cho loài người hơn hết mọi sự khác kể từ khi tạo-thiên lập-địa.

### Christ sống trong tín-đồ ấy là Tin-Lành

THEO hai phương-diện, đạo Tin-Lành trái hẳn các tôn-giáo khác. Thứ nhứt : đạo Tin-Lành liên-lạc mật-thiết với một Thân-vị, là Đấng Christ Phục-sanh. Không thể nào làm môn-đồ của Đấng Christ mà lại hững-hờ, chia-rẽ với Ngài. Đây, lời Chúa truyền : «Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các ngươi» (Giăng 15 : 4). Tín-đồ và Đấng Christ phục-sanh ràng-buộc chặt-chẽ với nhau, không sao phân-cách được. Thứ hai : Đấng sáng-

lập đạo Tin-Lành là hằng sống. Ông *Mahomet* đã chết, ông Thích-ca đã chết, ông Khổng-tử đã chết, nhưng Đấng Christ hằng sống! Chúa phán rằng: «Ta đã chết, kìa, nay Ta sống đời đời» (Khải 1: 18). Trong những ngày bối-rối nầy, các quyền-lực của tội-ác hết sức hoành-hành, tín-đồ rất cần nếm-trải sự sống của Đấng Christ phục-sanh tràn-ngập mình luôn. Có vậy mới bày-tỏ được những vẻ đẹp thiêng-liêng đã tô-điểm đời mình, và kéo được nhiều người khác đến cùng Christ, là Đấng hằng sống lập đạo Tin-Lành.

### Christ sống lại bảo-lãnh tín-đồ sống lại

MỌI người bởi đức-tin sanh-động, liên-hiệp với Đấng Christ, là «trái đầu mùa» sự sống lại, chắc được hưởng lời Ngài hứa muôn đời không đổi! «Vì Ta sống, thì các ngươi cũng sẽ sống» (Gi. 14: 19). Tín-đồ chơn-thật là chi-thể của một «thân» (Hội-Thánh) có Đấng Christ làm Đầu. Đầu nếm-trải cái gì, thì toàn-thân cũng nếm-trải cái ấy. Chẳng lẽ đầu được vinh-hiển mà thân-thể lại bị bỏ trong cõi chết, vì «nếu chúng ta làm một cùng Ngài bởi sự chết giống như sự chết của Ngài, thì chúng ta cũng sẽ làm một cùng Ngài bởi sự sống lại giống nhau» (Rô 6: 5).

Thân-thể Đấng Christ sống lại để hưởng sự sống vô-tận. Thân-thể các môn-đồ Ngài cũng sẽ sống lại để hưởng sự sống vinh-hiển vô-tận như thế. Hỡi độc-giả yêu-quí, nhờ ánh sáng của Đấng Christ Phục-sanh, mồ-mả mất tối-tăm và Tử-thần mất nọc độc. Cha mẹ, con-cái, bạn-hữu, mọi người tin Đức Chúa Jêsus mà qua đời, đều sẽ sống lại để hưởng sự sống vinh-hiển vô-tận, vì «thể hay chết nầy phải mặc lấy sự không hay chết» (I Cô 15: 53).

### Christ sống lại bảo-lãnh tín-đồ thắng tội

TÍN-ĐỒ có đặc-ân được thắng tội-lỗi luôn. Bởi đức-tin, họ hiệp một với Chúa phục-sanh, là Đấng nắm «hết cả quyền-phép ở trên trời và dưới đất» (Ma 28: 18). Hỡi độc-giả yêu-quí, Đấng Christ hằng sống «có thể gìn-giữ anh em khỏi vấp-phạm và khiến anh em đứng trước mặt vinh-hiển mình cách rất vui-mừng, không chỗ trách được» (Giu-đe 24). Nếu chết luôn, Đấng Christ không thể giúp ta toàn-thắng như vậy. Sa-tan chẳng đương-đầu nổi với Đấng Christ hằng sống. Phải chăng chúng ta cũng như Phao-lô, «biết quyền-phép sự sống lại của Ngài» (Phil. 3: 10)? Đời sống ta có xứng với đặc-quyền được thắng tội-lỗi luôn không? Ôi! Trong thời-kỳ chứa-chan tội-ác trước khi Chúa tái-lâm nầy, nguyện mỗi tín-đồ sống một cuộc đời thánh-khiết, toàn-thắng tội-lỗi! Như vậy, mới sẵn-sàng tiếp-rước Ngài và không bị hổ-thẹn khi Ngài đến.

### Christ sống lại bảo-lãnh Ngài sẽ làm Quan Án

KHI còn ở thế-gian, Đấng Christ tuyên-bố rằng Đức Chúa Cha đã giao trọn quyền đoán-xét cho Ngài, và mọi người sẽ nghe tiếng Ngài mà ra khỏi mồ-mả (Gi. 5: 22-29). Vì cớ đó loài người ghét Ngài và giết đi. Nhưng suốt cả Kinh-Thánh Đức Chúa Trời làm chứng rằng Đấng Christ thật có quyền đoán-xét đó. Nếu Đấng Christ chết luôn, sao hay phán-xét loài người? Đấng Christ chẳng sống lại ư? Kẻ gian-ác chẳng ăn-năn sẽ tự an-ủi rằng chết rồi, họ chẳng hề bị đem phán-xét trước Tòa lớn và trắng (Khải 20: 11).

Nhưng tín-đồ phải tạ ơn Đức Chúa Trời; vì trên núi Gô-gô-tha, Đấng Christ đã chịu án phạt mọi tội của mọi người thật lòng tin theo Ngài. Chỉ có tín-đồ «ứng-hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận-lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác-thịt» (II Cô 5: 10). Ôi! Trong những ngày nầy, nguyện chúng ta, là môn-đồ Đấng Christ, ăn-ở thánh-sạch và toàn-thắng tội-lỗi, lúc nào cũng sẵn-sàng gặp Chúa Phục-sanh và xứng-đáng nhận «mũ triều-thiên sự sống» Ngài thưởng cho mình! —*T.K.B.*

# LỜI SỐNG ĐỒN VANG

## SỰ TRÔNG-CẬY VỀ SỰ SỐNG LẠI

(I Cô-rinh-tô 15 : 49)

MỤC-SƯ P. E. CARLSON, CẦN-THƠ, NAM-KỲ

Sự sống lại của Chúa Jêsus từ trong kẻ chết là cái nền sự trông-cậy của con-cái Ngài. Phép lạ ấy tỏ ra Đức Chúa Trời như Quan Án, và Chúa Jêsus như Đấng Đắc-Thắng, vì là bằng-cớ rằng Đức Chúa Cha cho sự chết của Đức Chúa Con có đủ giá-trị đền tội của loài người; cũng là bằng-cớ rằng Chúa Jêsus đã thắng sự chết, mồ-mả và những kẻ thù-nghịch thiêng liêng.

ÔNG P. E. CARLSON VÀ QUÝ-QUYẾN

### Tử-thần hết đe-dọa

Thực-sự nầy đáng cho chúng ta đầy-dẫy sự bình-an và vui-mừng. Có khi chúng ta thấy rõ con đường mình đi, song tứ phía có sự ngăn-trở và sự hiểm-nghèo đến đỗi ta muốn ngã lòng. Tôi thiết-tưởng mọi người chúng ta đã có từng-trải nầy: Khi ở thành-phố lớn mình tới ngã tư, là nơi có nhiều xe hơi chạy lắm, đến đỗi mình phải ngừng lại vì sợ đi qua bên kia. Rồi thình-lình mình thấy một người đứng giữa đường mà cai-trị sự đi lại của xe hơi; ông ấy giơ tay lên, thì hết thảy những xe phía tay mặt và tay trái ngừng lại cả, và người đi qua đường bình-yên vô-sự. Các xe hơi kia có thể cán chúng ta chết liền, song nhà-nước đã ban quyền cho người lính giữ trật-tự, và khi giơ tay lên thì có quyền-phép của chánh-phủ, bởi cớ đó nên mọi xe đều phải ngừng lại.

Hỡi quí độc-giả, khi Chúa Jêsus đã từ kẻ chết sống lại, Ngài «...phán cùng môn-đồ như vầy: Hết cả quyền-phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho Ta.» Vậy, chúng ta còn sợ chi trong khi đi đường thiên-lộ?

Sự sống lại của Chúa Jêsus là bằng-cớ rằng chúng ta cũng sẽ sống lại, vì có một sự liên-lạc không hề đứt ở giữa Chúa cùng bầy của Ngài. Anh em thử nghĩ, Đấng Christ là cái Đầu đã sống lại rồi, vậy, chúng ta là thân-thể, há chẳng sống lại sao?

### Muôn đời trẻ-trung

Kinh-Thánh dạy rằng: «Như chúng ta đã mang ảnh-tượng của người thuộc về đất, thì chúng ta cũng sẽ mang ảnh-tượng của người thuộc về trời.» Đối

với con-cái của Chúa, ấy đó là sự trông-cậy về sự sống lại.

Cách bốn trăm năm rồi, có một ông già Y-pha-nho xuống tàu đề đi tìm một cù-lao kia trong Đại-tây-dương, vì đã nghe nói rằng trong cù-lao nầy có một suối nước mà hễ ai tắm trong đó dầu đã già-nua thì cũng trở nên thanh-xuân vậy. Ông nầy đã tắm trong nhiều thứ nước tại đó, nhưng, than ôi! vẻ xuân không trở lại mà cái già càng thêm lên, đến nỗi ông ngã lòng mà trở về nhà. Cách đó một ít lâu ông qua đời.

Ông *Ponce de Léon* nầy có thể làm hình-bóng về những người trong thế-gian muốn giữ tuổi trẻ luôn luôn. Loài người gắng sức tập thể-thao hoặc mặc áo đẹp đặng tô hình-dạng thanh-niên và xinh-đẹp, chớ chẳng có ai muốn chịu mình là già-yếu đâu. Khi Tử-thần bắt lấy rồi mà họ vẫn muốn cho tên-tuổi mình được sống; bởi cớ ấy nên biểu người khắc tên mình vào bảng đá hoặc mộ-bia, đề lưu danh cho kẻ hậu-tấn. Thật, loài người rất ước-ao giữ thân-thể khỏe-mạnh và sống đời đời, song chẳng hề được.

Thế thì ta thấy sự trông-cậy của thế-gian chỉ thất-bại luôn luôn; song Kinh-Thánh dạy về sự trông-cậy chắc-chắn. Trong Tân-Ước hễ khi nói đến sự trông-cậy thì chỉ về tương-lai; tuy sự cứu-rỗi của Chúa đã làm trọn, nhưng chúng ta chưa hưởng được trọn-vẹn. Dầu hột giống của sự sống đời đời đã trồng trong tín-đồ, song chúng ta chưa thấy kết-quả vĩ-đại như Đức Chúa Trời đã định. Con-cái của Chúa bền chí trong đức-tin là vì họ có sự trông-cậy nầy: Một ngày kia, cả thân-thể lẫn linh-hồn và tâm-thần sẽ được cứu trọn-vẹn, và họ sẽ mặc lấy hình-ảnh của Đức Chúa Jêsus-Christ vậy. Dầu chúng ta rất vui mà giao-thông với Chúa ở dưới thế-hạ nầy, song trong tương-lai lại còn có một phước-hạnh lớn hơn đã dự-bị cho chúng ta, tức là «cơ-nghiệp không hư đi, không ô-uế, không suy-tàn, đề dành trong các từng trời cho anh em.»

### Hãy xem hột giống

Một đời sống thanh-xuân và một thân-thể trọn-vẹn đời đời, ấy đó là một cơ-nghiệp mà Đức Chúa Trời nhờ Thánh Phao-lô đề trước mắt chúng ta. Vì có hạng thức-giả tại thành Cô-rinh-tô công-kích lẽ đạo sống lại, nên ông Phao-lô mới dạy-dỗ một cách rõ-ràng về đều đó trong đoạn 15. Những người ấy là người cho sự thiêng-liêng là «sự dồ-dại,» nên họ lấy lời chế-nhạo chua-chát mà hỏi: «... Người chết sống lại thế nào, lấy xác nào mà trở lại?» Xác của họ há chẳng phải đã ra bụi sao? Vậy thì lời hứa về sự sống đời đời ra sao?

Giải-quyết vấn-đề đó chẳng phải là khó. Trong sự sống lại thì thân-thể nầy và thân-thể mới có sự liên-lạc rất khắng-khít, tức là liên-lạc như hột đối với cây vậy. Ta trồng một hột giống ở dưới đất, nhờ ba đều nầy nó được sống lại: một, là nhờ sức giúp của mặt trời, và nhờ cơn mưa dầm-thấm hiệp với đất tốt mà làm cho hột giống mọc lên. Nhưng ta phải biết rằng trước khi hột giống được nên một cây, thì nó phải bị chôn trong đất, xác bị thúi, thân bị tiêu, song nhờ sự biến-hóa của Đức Chúa Trời theo công-lệ thiên-nhiên mà nó được trở nên một cây, đâm chồi nở lá. Khi ta thấy cây đó mọc lên thì nói rằng, «ủa kia, cây nầy đâu có giống như hột ta mới trồng đâu! Thôi, ta phải đào lên đặng xem hột kia trở nên thế nào.» Đào lên thì thấy rằng cái hột đã mất rồi, chỉ còn vỏ mà thôi. Tuy vỏ của hột đó còn nằm tại chỗ, song sự sống của hột ấy có liên-lạc mật-thiết với cây.

### Thân-thể sống lại

Cũng vậy, thân-thể hiện-thời với thân-thể vinh-hiển có sự liên-lạc với nhau. Đức Chúa Trời sẽ dựng nên một thân-thể mới thay-thế cho cái cũ, mà sự liên-lạc ở giữa hai thân-thể là

**tâm-thần.** Nó sẽ bỏ nhà cũ đã bị chôn rồi, và sẽ mặc lấy nhà mới, tức là thân-thể vinh-hiển rất thích-hiệp với sự sống mới của người được cứu trọn-vẹn.

Một đặc-sắc của thân-thể mới là nó **không hay hư-nát.** Những vật-chất trong thế-gian nầy đều lần lần hư-nát cả. Cây lớn trong rừng trước sau phải ngã, mục, rồi ra bụi đất. Dầu đồ bằng sắt đi nữa, thủng-thẳng cũng phải sét, ra bụi và bị luồng gió cuốn đi. Loài người chúng ta cũng vậy, vì thân-thể càng ngày càng hao-mòn. «...Loài người tắt hơi, thì đã đi đâu?» (Gióp 14: 10). Thật, loài người vì tội-lỗi đã xen vào, thì cũng trở nên một loài hư-nát; mỗi lần ta đề quan-tài trong mồ-mả, thì ta làm chứng về điều đó.

Dầu vậy, mà con-cái của Chúa không nên thất-vọng đâu, vì sự sống lại của Chúa Jêsus là bằng-cớ rằng chúng ta sẽ được một thân-thể không hay hư-nát. Kinh-Thánh dạy rõ rằng Chúa sẽ cho chúng ta một thân-thể chẳng hề già, yếu hay đau, song nó sẽ mạnh-khỏe như thanh-niên đời đời. «...Bởi biết rằng Đấng Christ từ kẻ chết sống lại, thì chẳng chết nữa; sự chết không còn cai-trị trên Ngài» (Rô-ma 6: 9). «...Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, Ngài là trái đầu mùa của những kẻ ngủ» (I Cô 15: 20). A-lê-lu-gia!

Thân-thể mới cũng có một đặc-tính khác nữa, là **sự vinh-hiển.** Kết-quả của sự hay hư-nát là nhục. Dầu bạn-hữu rất thiết của mình đi nữa, mà nếu đã chết ít ngày, thì không ai muốn đến thăm-viếng thây của người nữa. Thật loài người Đức Chúa Trời đã dựng nên để giao-thông với Ngài bị sỉ-nhục thay!

Cảm-tạ ơn Chúa, Ngài hứa rằng thân-thể con-cái của Ngài đều «đã gieo ra là nhục, mà sống lại là vinh.» Thân-thể Chúa Jêsus sáng-lòa như mặt trời lúc Ngài được biến-hóa trên núi; vậy, «Ngài sẽ biến-hóa thân-thể hèn-mạt chúng ta ra giống như thân-thể vinh-hiển Ngài...» (Phil. 3: 21).

Thân-thể mới cũng được một cái **đặc-quyền;** còn thân-thể hiện-thời yếu sức là dường nào! Coi! Con vi-trùng nhỏ quá đến nỗi con mắt không thể thấy được, mà có thể phá nổi thân-thể loài người. Kìa, con thú con mới sanh vài tháng có thể tự lo nuôi mình, còn em bé hai tháng như thân cô thế độc, chắc phải chết. Sự sống của Chúa Jêsus khác hẳn. Sau khi Ngài đã sống lại, Ngài không biết đau, không biết mệt; dẫu luật tri-kéo Ngài cũng thắng được, và «khi cửa đang đóng, Đức Chúa Jêsus đến, đứng chính giữa môn-đồ...» Khi Chúa tái-lâm, ta cũng sẽ chung hưởng sự sống ấy với Ngài.

Chẳng vậy thôi đâu, mà thân-thể của chúng ta khi sống lại là thể **thiêng-liêng.** Thể huyết-khí có thể tỏ ra những cảm-tình và ưa muốn của loài người, song chẳng có thể tỏ ra sự ưa-thích, sự thỏa-nguyện của tâm-thần. Lời nói và bộ-tịch của chúng ta không đủ mà đồn ra sự hớn-hở trong lòng của một người giao thông thân-mật với Đấng Tạo-Hóa mình. Vì cớ đó Đức Chúa Trời sẽ cho chúng ta một thân-thể thiêng-liêng rất là thích-hiệp với sự ưa-muốn của tâm-thần vậy.

Ấy đó là sự trông-cậy về sự sống lại. Chúa Jêsus ra khỏi mồ-mả của Giô-sép, thì có thân-thể không hay hư-nát, nhưng vinh-hiển, quyền-phép và thiêng-liêng; và Kinh-Thánh làm chứng rằng «... chúng ta... hết thảy đều sẽ biến-

(Coi tiếp trang 102)

**GÁNH TỘI-LỖI, CÓ MỆT KHÔNG?**

**Hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các ngươi được yên-nghỉ!**
(Ma 11: 28)

## BẢN-BÁO KHẢI-SỰ

Vì sổ-sách chưa xong, nên đến số báo tháng Mai bản-báo mới có thể đăng 1) bảng danh-dự các Hội tuyển được từ 20 độc-giả trở lên; 2) danh-sách các Hội được giải thưởng cổ-động.

Xin anh chị em vui lòng chờ-đợi, và cứ cầu-nguyện cho bản-báo được đủ phần thiêng-liêng, vật-chất mà hầu việc Hội-Thánh chung. — *T. K. B.*

**Thâm-cảm hậu-tình.** — Bà Đặng-thị-Chẩn, Nam-định, giúp Thánh-Kinh Báo 1$00, ông Huỳnh-văn-Huấn, Kế-an, giúp 1$00. Ông Lê-trung-Hậu, Nha-trang, tặng lại một số báo biếu. Ông Hoàng-trọng-Văn, Phủ-Lãnh, tặng lại một số báo biếu. Ông Nguyễn-hữu-Thành, Tourane, tặng lại bốn số báo biếu. Ông Hoàng-trọng-Nhựt, Thanh-hóa, tặng lại một số báo biếu. Ông Nguyễn-văn-Đàng, An-lạc-tây, tặng lại một số báo biếu. Cầu-xin Đức Chúa Trời ban ơn dư-dật cho các bạn. — *T. K. B.*

## BẮC-KỲ

**Hội-đồng Địa-hạt Bắc-kỳ** họp lần thứ mười tại Phúc-yên, từ 25 đến 28 Février 1941. Ông Chủ-nhiệm Lê-văn-Thái chủ-tọa. Ngày 25, các ông Mục-sư, Truyền-đạo nhóm riêng, có hai ông Hội-trưởng E. F. Irwin và Lê-đình-Tươi giảng-dạy.

**Giảng-dạy.** — Các ông Mục-sư E. F. Irwin, Lê-đình-Tươi, Lê-văn-Thái, W. A. Pruett, Wm. C. Cadman, Quoc-Foc-Wo và H. C. Smith giảng-dạy tín-đồ và rao-truyền Tin-Lành cho người ngoại. Kết-quả có 6 người tin Chúa.

**Trường Chúa-nhựt.** — Ông Huỳnh-minh-Ý nói về sự cần-ích của trường Chúa-nhựt và tuyên-bố chi-hội Thanh-hóa giựt giải trường Chúa-nhựt năm 1940.

**Ban Chứng-đạo.** — Bầu-cử kết-quả như sau này: Chủ-tịch: Ông Lê-văn-Thái; Thư-ký: Ông Đào-xuân-Minh; Thủ-quĩ: Ông Trần-văn-Đê.

**Biểu-quyết.** — Quyên tiền giúp nạn-nhân chiến-tranh; quyên tiền giúp chi-hội Hà-tĩnh cất lại nhà giảng bị cháy; yêu-cầu Tổng-liên-hội tổ-chức Hội-đồng riêng cho các Mục-sư, Truyền-đạo khắp Đông-Pháp; tổ-chức Hội-đồng các bà Truyền-đạo và Chấp-sự tại Nam-định, ban trông-coi sự tổ-chức gồm các bà Pruett, Homer-Dixon, Smith và Cadman.

**Công-việc Chúa trong năm 1940.** — 7 gia-đình Mục-sư Mẫu-Hội; 5 Mục-sư và 24 ông Truyền-đạo bổn-xứ; 43 nhà giảng; 978 tín-đồ đã chịu báp-têm; 1.285 người cầu-nguyện; tiền dâng 4.852$28; 3 Hội tự-trị và 2 Hội tự-dưỡng.

**Ban Trị-sự mới.** — Chủ-nhiệm: Ông Lê-văn-Thái; Phó Chủ-nhiệm: Ông Hoàng-trọng-Nhựt; Thơ-ký: ông Nguyễn-duy-Tiếu; Thủ-quĩ: Ông Tôn-thất Thủy; Phái-viên: Ông Dương-tự-Ấp. — *Trích biên-bản.*

**Thánh-Thơ Công-Hội.** — Nhận của ông Nguyễn-văn-Tự ở Vĩnh-yên 1$00; ông bà Lê-văn-Đức, Hà-nội, 1$00 gởi giúp. Xin thành-thực cám ơn các ông bà. — *Thơ-ký: Tôn-thất-Thủy.*

**Đổi địa-chỉ.** — Kể từ 15 Mars 1941, các bạn gởi thơ-từ, xin đề bao như vầy: Lê-văn-Thái, 77 Rue de Huế, Thanh-hóa. Còn đánh điện-tín, thì xin đề tắt là: Pasteur Levanthai, Thanhhoa. — *Lê-văn-Thái.*

## TRUNG-KỲ

**Hội-đồng Truyền-đạo Trung-kỳ** nhóm tại giảng-đường Tam-kỳ ngày 11 Février 1941. Có đông-đủ các ông bà Mục-sư, Truyền-đạo họp lại.

Ông Hội-trưởng E. F. Irwin giảng đề-mục «Chức-vụ chăn chiên» ở sách Giăng 21: 15-19. Ông giảng rất cảm-động. Điều cốt-yếu là ông khuyên anh em là kẻ hầu việc Chúa, nên yêu Chúa hơn hết mọi sự ở đời.

Ông Hội-trưởng Lê-đình-Tươi giảng «Làm lợi cho Chúa,» sách Ma 25: 14-30. Ông nói bất cứ ai ở nơi nào mà Chúa đã đặt mình, thì đều có thể làm lợi cho Chúa cả. Sau ông Chủ-nhiệm Ông-văn-Trung khuyên-lơn anh chị em về những điều cần-ích trong sự hầu việc Chúa.

**Hội-đồng Địa-hạt Trung-kỳ** nhóm tại giảng-đường Tam-kỳ ngày 12-14 Février 1941. Có 50 đại-biểu và ước chừng 500 giáo-hữu nhóm lại. Ông Chủ-nhiệm Ông-văn-Trung chủ-tọa.

**Giảng-dạy.**—Hai ông Hội-trưởng E. F. Irwin và Lê-đình-Tươi, cùng các ông J. D. Olsen, I. R. Stebbins, G. H. Smith, C. E. Travis, Ông-văn-Trung giảng-dạy. Tín-đồ được phước rất nhiều. Kết-quả sự giảng Tin-Lành buổi tối ước được 30 người tin Chúa.

**Việc Thượng-du.**—Các ông Mục-sư và Truyền-đạo ở Thượng-du xin Hội-đồng cầu-nguyện cho có đủ ơn để dắt-đem học trường Chúa-nhựt. Tiền dâng cung lương cho các viên Truyền-đạo và các sự chi-phí khác hết 11.582$36. Còn trong quĩ các Hội-Thánh được 310$83. Tiền bán sách Thánh-thơ Công-hội, nhà-in và Thánh-Kinh Báo: 912$12.

**Ban Trị-sự mới.** — Chủ-nhiệm: Ông-văn-Trung (tái-cử). Thơ-ký: Nguyễn-văn-Thin. Phái-viên: Lê-khắc-Hòa. Phó Chủ-nhiệm: Duy-cách-Lâm, và Tư-hóa: Nguyễn-xuân-Diệm, chưa mãn-khóa.

**Bầu Tổng-ban Chứng-đạo.** — Tổng-trưởng-ban: Ông-văn-Trung. Thơ-ký: Nguyễn-văn-Thin. Tư-hóa: Nguyễn-văn-Phú.—*Trích biên-bản.*

Mục-sư Turnbull đang chụp ảnh tín-đồ Mán ở Lạng-sơn

nhiều chiên lạc về cho Chúa. Ông Chủ-nhiệm trình cho Hội-đồng biết năm vừa qua Trung-hạt có dâng cho việc Thượng-du được 477$80. Hội-đồng rất thỏa-mãn mà ngợi-khen Chúa.

**Giải thưởng khuyến-khích.** — Hội-Thánh Tourane giựt giải thưởng khuyến-khích của Trường Chúa-nhựt và của Tổng-ban Chứng-đạo Trung-hạt năm 1940.

**Ngân-sách của Địa-hạt.** — Quĩ còn lại 28$00, thu về Hội-đồng 297$85; chi-phí các khoản 306$76, còn lại 19$09.

**Công-việc Chúa năm 1940.** — Cầu-nguyện được 1.686 người. Chịu phép báp-têm được 479 người. Hiện còn trong số 3.327 tín-đồ chánh-thức. 235 con trẻ dâng cho Chúa. 90 ban chứng-đạo. 163 lớp

**Phan-lý-chàm** (Phan-ri). — Công-việc Chúa giữa người Chàm trải qua 5 năm nay, trước kia ông Nguyễn-văn-Lịch, bây giờ đến chúng tôi, chỉ ở tạm trong một nhà lá nhỏ để học tiếng. Khi nào muốn truyền đạo cho họ, phải vào từng làng từng xóm một, chớ chưa có chỗ nhóm đặc-biệt. Dầu vậy, Chúa có ban ơn nhiều, đã có một số đông người Chàm tin theo Chúa, và hiện nay đã có một số tín-đồ thường nhóm lại ngày Chúa-nhựt.

Song mỗi lần nhóm, tôi phải đưa họ đi xuống Hội-Thánh Phan-ri nhóm chung với người An-nam, khứ-hồi phải trải 17 cây số, thật bất-tiện. Chúng tôi mong sớm có một nhà giảng; hiện nay đã có 200$00. Làm một nhà 4 gian bằng tranh,

cột săn, cả giảng cả ở, ít nhứt phải 300$00, như vậy còn thiếu 100$00. Xin anh em cầu-nguyện cho chúng tôi được thêm 100$ nữa, kẻo nếu chữa lại nhà ở cũng hết 100$00 rồi mà nhà Chúa vẫn chưa có. Đa-tạ.— *Trần-văn-Tùng.*

**Huế.** — Đạo Chúa tới đây đã mười mấy năm, song lòng người vẫn cứng-cỏi.

Xin anh chị cầu Chúa cho tại đây được tấn-bộ và cho chúng tôi có một số tiền cất nhà giảng. Đa-tạ! — *Lê-đình-Tố.*

**Chợ-Tuần.** — Ngày 2 Décembre 1940, Chúa sai vợ chồng tôi đến Chợ-Tuần để hầu việc Chúa giữa người Pờ-Koh. Mặc dầu ở đây nước độc, phải sốt rét nhiều lần, nhưng Chúa vẫn cho có dịp-tiện hầu việc Chúa. Rất tiếc là chúng tôi chưa biết tiếng Pờ-Koh để làm chứng cho họ. Xin qui ông bà cầu-nguyện cho chúng tôi sớm biết tiếng Pờ-Koh, để mau đem ơn cứu-rỗi cho họ. — *Nguyễn-Thuận.*

**Tourane.** — Năm vừa qua có 208 người cầu-nguyện tin Chúa, và thêm 63 người chịu phép báp-têm. Bổn-hội đương nhen-nhóm công-việc Chúa ở Nam-ô. Có một gia-quyến 7 người vừa tin Chúa một cách mới-lạ. Toàn-gia ông Nguyễn-văn-Cần trở lại cùng Chúa, chẳng được bao lâu mà đã được gội-nhuần phước-hạnh. Ông đã từng hút nha-phiến lâu năm, cờ-bạc và thờ hình-tượng, thế mà nhất-đán nhờ ân-điển Ngài, dã dứt-bỏ hết.

Số tài-chánh trong hội năm vừa qua thâu 1155$36, chi hết 1130$58, còn lại 24$78. Bổn-hội lại vừa được Ban Tổ-chức Trường Chúa-nhựt và Ban Tổ-chức Ban Chứng-đạo của Trung-hạt tặng giải thưởng khuyến-khích. Cám ơn Chúa.

Đầu tháng Février 1941, bổn-hội nhóm Hội-đồng thường-niên, bỏ phiếu kín lưu ông bà Nguyễn-văn-Thìn một khóa nữa. — *Thơ-ký Nguyễn-hữu-Bón.*

## NAM-KỲ

**Hội-đồng Nam-hạt** nhóm tại Sài-gòn ngày 5-7 Février 1941. Mục-sư Kiều-công-Thảo chủ-tọa. Có trên ngàn tín-đồ thường nhóm và 78 đại-biểu chánh-thức. Có qui ông bà D. I. Jeffrey, P. E. Carlson và Lê-đình-Tươi dự-tri. Qui ông H. A. Jackson, C. E. Travis và Kiều-công-Thảo giảng-dạy và tỏ-bày ân-điển cho người chưa biết Chúa. Có 25 người ăn-năn trở lại.

1) **Trường Chúa-nhựt** kết-quả theo thứ-tự như sau nầy: 1. Sa-đéc (đoạt giải); 2. Cao-lãnh; 3. Cần-thơ; 4. Ô-môn; 5. Sài-gòn; 6. Long-xuyên và Sốc-sải; 7. An-lạc-tây; 8. Kế-an; 9. An-thái-đông; 10. Cai-dầu.

2) **Ban Chứng-đạo** kết-quả theo thứ-tự như sau nầy: 1. Kế-an (đoạt giải nhứt); 2. Long-xuyên (đoạt giải nhì); 3. Cao-lãnh; 4. Ô-môn; 5. An-hóa; 6. Mỹ-thạnh-trung; 7. Thủ-đức; 8. Bắc-liêu; 9 Phú-xuân; 10. An-thái-đông; 11. Sa-đéc; 12. Sốc-sải; 13. Nhơn-ái; 14. Mỹ-tho; 15. Ba-tri; 16. Trà-ôn.

### Các điều biểu-quyết:

1.—Công-nhận Nam-hạt Thiết-đảo Ban do Ban Trị-sự trình, và cử ông Phan-văn-Hiệu làm Trưởng-ban ấy.

2. — Công-nhận Ban Trị-sự Ban Chứng-đạo Nam-hạt gồm những ông: Phan-văn-Hiệu, Thái-văn-Nghĩa, Nguyễn-tấn-Lộc, Phạm-quang-Nghiêm, và Lê-ngọc-Chấn.

3. — Công-nhận Ban Trị-sự Ban Thanh-niên Nam-hạt do Hội-đồng Thanh-niên Nam-hạt cử ra, gồm qui thầy cô: Nguyễn-văn-Pháp, Nguyễn-thái-Dương, Nguyễn-văn-Phấn, Đoái-văn-Chinh, Huỳnh-thị-Liễu và Huỳnh-thị-Chiên.

4.—Các Ban trên đây đều ở dưới quyền của Ban Trị-sự Địa-hạt.

**Công-việc Chúa** năm 1940 theo lời trình của ông Chủ-nhiệm như sau nầy:

1) Hội-Thánh chánh: 50 (trong đó có 34 Hội tự-trị tự-lập). 2) Hội-Thánh nhánh: 25. 3) Mục-sư bổn-xứ: 23. 4) Truyền-đạo: 32. 5) Cầu-nguyện tin theo Chúa: 1.783 người. 6) Chịu báp-têm: 581 người. 7) Tín-đồ chánh-thức: 7.075 người.

### Các việc thâu, xuất

1) Quỹ Địa-hạt thâu 1.187p.23, xuất rồi còn dư 56p.26. 2) Quỹ Thượng-du thâu 432p.88, xuất rồi còn dư 32p.14. 3) Quỹ Tàu Tin-Lành thâu 267p.87, xuất rồi còn thiếu 11p.54. 4) Quỹ cất tư-thất Địa-hạt 2.164p.71, xuất rồi còn dư 195p.93. 5) Các Hội cung lương cho qui ông Truyền-đạo: 12.999p.51. 6) Các món lạc-quyên trong các Hội: 25.359p.39.

**Lạc-quyên trong kỳ Hội-đồng nầy:** — 1) Giúp quỹ cứu-tế các ông Truyền-đạo: 48p.685. 2) Giúp đặc-biệt ông Truyền-đạo Phan-văn-Tứ đau, phải tạm nghỉ: 110p.505. 3) Giúp cất tư-thất Địa-hạt: Húa 112p.00; hiện dâng 92p.145. 4) Các số thâu vô-danh trong Hội-đồng: 148p.75.

**Ban Trị-sự mới.** — Chủ-nhiệm : Kiều-công-Thảo (tái-cử); Phó Chủ-nhiệm : Lê-văn-Quế (chưa mãn khóa); Thơ-ký : Phan-văn-Hiệu (tái-cử); Tư-hóa : Trần-xuân-Hỉ (chưa mãn khóa); Phái-viên : Bùi-tự-Do (tái-cử); Phái-viên : Lê-văn-Cung (đắc-cử). —*Phan-văn-Hiệu (Trích biên-bản).*

**Ban Chứng-đạo Nam-hạt 1940**

| | Mấy ban | Nhà ghé | Người nghe | Người tin | Tiền bán sách | Tiền giúp T. B. |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1940 | 264 | 13.357 | 39.409 | 775 | 422$97 | 55$94 |
| 1939 | 180 | 12.379 | 32.378 | 843 | 296$09 | 47$25 |
| Nhiều hơn | 84 | 978 | 7.031 | | 126$88 | 8$69 |

Đáng lẽ số cộng nhiều hơn nữa, nhưng tiếc vì một phần chi-hội không gởi tờ khai-trình đều-đủ, nên tổng-số người tin thành ra thua năm trước 68 người.

Danh-sách Hội giúp Tổng-ban năm 1940, xin cám ơn các anh chị có phần trong đó.

Kampot 0$50; Ô-môn 2.70; Nhơn-ái 1.60; Cao-lãnh 1.96; Long-xuyên 1.70; Bình-long 0.60; Phú-lâm 1.34; Long-mỹ 0.80; Sài-gòn 7.80; Kế-an 6.00; An-hóa 1.45; Tây-ninh 1.46; Cái-tàu-hạ 0.60; Vĩnh-Long 2.75; Sốc-sải 1.15; Phú-nhuận 2.90; Mỹ-tho 1.00; Nhị-mỹ 0.50; Ba-tri 0.68; Số-năm 1.62; Sa-đéc 1.16; Ba-kè 1.30; Cái-dầu 0.15; Thủ-thừa 3.00; Tân-an 1.75; Bạc-liêu 2.00; Thủ-đức 0.66; Sốc-trang 0.75; Châu-đốc 1.00; Trà-ôn 0.70; Cà-mau 0.20; ông Carlson 2.00; Mỹ-an 0.50; Tân-thạch 0.50; Trà-vinh 0.50; An-thái-đông 1.06; Đà-lát 0.50.

Tổng-cộng là 55$94. Cộng chung với số còn lại năm trước là 106$00. Xuất 97$00. Còn lại 9$00. Ước-ao năm nay các Hội nhớ gởi tờ khai-trình đều-đủ, cùng cầu-nguyện nhiều cho các tiểu-ban chứng-đạo được đứng vững và tấn-tới. —*Phan-v-Hiệu.*

**Hóc-môn.** — Bắt đầu chúng tôi giảng ở Bà-điềm hơn 10 tháng. Sau cuộc giảng bố-đạo có ba người tin Chúa, rồi thêm mấy anh em ở Quán-tre. Vì sự nhóm-họp ở Bà-điềm bất-tiện, nên dời nhà giảng về Hóc-môn, cách đó 5 cây số, ngày 11 Août 1940. Chúng tôi có giảng bố-đạo 3 ngày, đêm, có ông Lê-đình-Tươi, ông Bùi-tự-Do, ông bà Ferry, và ông bà Jeffrey giảng-dạy. Kết-quả có 5 người tin Chúa. Từ đó đến nay, công-việc Chúa tấn-bộ và có nhiều người nhập vào Hội-Thánh. Nhà giảng đây rất hẹp, anh em đã hứa dâng 358$00 để cất nhà-thờ. Xin cầu-nguyện cho việc nầy mau hoàn-thành. — *Thơ-ký : Châu-văn-Ngân ; Tư-hóa : Trần-Sự.*

**Châu-đốc.** — Từ tháng Août 1940 đến nay người tin Chúa cũng khá đông, nhưng được 12 người tín-đồ chánh-thức. Hội-Thánh dời lại phố mới, ngay bến xe hơi trên đầu chợ, rộng-rãi, sạch-sẽ hơn.

Từ 11 đến 20 Février có cuộc Bố-đạo. Mời ông bà Paul E. Carlson, ông Nguyễn-tấn-Lộc, ông Thái-văn-Nghĩa giảng-dạy. Cũng có ông bà Phạm-văn-Năm giúp dạy các em nhỏ và cai-trị sự hát. Mỗi đêm có chừng trên 50 em nhỏ và trên 100 người lớn đến nghe. Tiếc vì không đủ chỗ! Nhiều người hứa sẽ tin Chúa, và có 12 người đã trở lại cùng Ngài. A-lê-lu-gia!

Xin cầu-nguyện Chúa cho ở đây mau có đông tín-đồ và có thể lập một nhà giảng đặc-biệt, khỏi mướn phố bất-tiện. Cám ơn lắm. —*Thơ-ký : Trần-thanh-Châu.*

**Long-xuyên.** — Tôi trước kia có đau phổi, uống nhiều thứ thuốc và lo chạy, song tiền mất tật mang. Tôi có đăng báo xin anh em cầu-nguyện cho. Quả thật, Chúa có nhậm lời, qua năm 1940 bịnh tôi mười phần hết tám. Bây giờ tôi có sức đủ đi làm-lụng, mà không mệt. Thật cám ơn Chúa. Xin quí ông bà cầu-nguyện giùm để tôi cứ trung-tín hầu việc Ngài, và xin Ngài kêu-gọi vợ tôi trở lại tin Chúa. Xin cám ơn trước. — *Nguyễn-văn-Được.*

## TRONG GIA-ĐÌNH

### Ai-tín

**Sa-đéc.** — Ông Lê-văn-Giai đã ngủ yên trong Chúa ngày 19-2-41. Xin có lời chia buồn cùng tang-quyến. —*Bùi-tri-Hiền.*

**Long-xuyên.** — Thân-mẫu ông Lê-văn-Dậy, đã ngủ yên trong Chúa. Thay mặt bổn-hội, chúng tôi có mấy lời chia buồn cùng tang-quyến. — *Nguyễn-tấn-Lộc.*

**Quế-sơn.** — Ngày 13-2, con ông Phó Tư-hóa Phạm-Hoạt là Phạm-Cho; và ngày 19-2, vợ ông chấp-sự Trần-Deo ngủ yên trong Chúa. Xin chia buồn và cầu Chúa yên-ủi hai gia-quyến đó bởi Lời Ngài. —*Lê-Châu.*

**Hà-nội.** — Cụ Xuân-Xinh, tín-đồ bổn-hội, đã ngủ yên trong Chúa ngày 30-3-41. Thay mặt Hội-Thánh, tôi cầu-xin Chúa yên-ủi tang-quyến. — *Trần-văn-Đề.*

# GIẢI NGHĨA KINH-THÁNH

## HAI TIẾNG «QUÍ-BÁU» TRONG THƠ PHI-E-RƠ

NGUYỄN-HỮU-KHANH, MỤC-SƯ CHÂU-LƯU HẠT CAO-MÊN

THÁNH Phi-e-rơ đã dùng hai tiếng «QUÍ-BÁU» nầy trong bức thơ thứ nhứt và thứ hai nhiều lần, khi chúng ta đọc cẩn-thận hai thơ đó, thì sẽ thấy tiếng quí-báu ấy. Xin chúng ta kê-cứu kỹ-càng, thì sẽ thấy sự dạy-dỗ thiêng-liêng bởi hai tiếng quí-báu ấy đề giúp ích đời thiêng-liêng chúng ta.

**I. — (I Phi-e-rơ 1 : 6-7).** Sự thử-thách đức-tin chúng ta là việc *quí-báu*. Tại sao? Vì Đức Chúa Trời muốn chúng ta trở nên anh-hùng thiêng-liêng, thánh-sạch, hoàn-toàn. Vì như vàng ròng dẫu bị thử lửa nhiều chừng nào, lại càng bền-chắc, trong-sạch chừng nấy. Vàng muốn trở nên trong-sạch, phải làm thế nào? Phải dùng lửa mà nấu. Cũng vậy, sự thử-thách đức-tin rèn-đúc linh-hồn chúng ta thật giống như nấu vàng cho trong-sạch. Ông Gióp ở trong lò lửa thử-thách, đã lấy tiếng đức-tin lạ-lùng mà la lên rằng: «Chúa biết con đường tôi đi, khi Ngài đã thử-rèn tôi, tôi sẽ ra như vàng» (Gióp 23:10). Nên thánh Phi-e-rơ cho việc thử-rèn đức-tin là *việc quí-báu* như lửa thử vàng.

Anh em ơi, có ai trong vòng chúng ta đang bị thử-thách, đau-ốm, thiếu-thốn, buồn-thảm không? Hãy nhớ rằng Chúa đang dùng lửa mà làm cho ta nên thánh và trong-sạch như vàng. Cũng hãy nhớ rằng Chúa ở cùng ta trong lúc buồn-thảm và trong lò lửa thử-rèn nữa (Ê-sai 43 : 2 ; Đa 3 : 24-26). Khi ba bạn Hê-bơ-rơ tận-trung cùng Chúa, bị trói bỏ vào lò lửa nóng gấp bảy lần, thì lửa có thiêu-đốt họ không? Chỉ thiêu-đốt giây trói mà thôi, chính họ không bị thiệt-hại gì. Cũng vậy, trong lúc bị thử-rèn, chúng ta chỉ thấy giây tội-lỗi bị thiêu-đốt hầu cho mình được tự-do hầu việc Chúa hơn. (Trích T. K. B., năm 1935 trang 127).

**II. — (I Phi-e-rơ 1 : 18-19).** «Vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư-nát như bạc hoặc vàng, mà anh em được chuộc khỏi sự ăn-ở không ra chi của tổ-tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết quí-báu Đấng Christ.» Chúa cứu-chuộc chúng ta bởi *huyết quí-báu* của Ngài đổ ra trên Thập-tự, chớ chẳng phải bởi công-việc lành hay đạo-đức thiên-nhiên, hoặc bởi tiền-bạc hay lễ nầy lễ nọ mà chuộc khỏi tội. Cảm ơn Chúa, chỉ huyết quí-báu Đấng Christ làm cho chúng ta sạch mọi điều gian-ác, che-lấp mọi tội-lỗi ô-uế xấu-xa của chúng ta; trước kia chúng ta chưa trở lại cùng Chúa, thì vốn là tội-nhơn đáng bị hình-phạt, song nay nhờ huyết quí-báu Đấng Christ rửa sạch, chúng ta trở nên vô-tội trước mặt Đức Chúa Cha. Quả có quyền, quyền thật lạ-lùng thay, trong huyết báu của Chiên Con!

Xin đừng ai tưởng rằng mình ăn-ở hiền-lành, không làm gì thiệt-hại đến ai, tánh-nết cũng tốt, tư-cách kha-khá, thì có lẽ cũng xứng-đáng vào Thiên-đàng; nếu tưởng thế thì thật lầm, chỉ bởi huyết báu Đấng Christ tẩy sạch mọi tội-lỗi, thì mới có sự trông-cậy, như có câu trong bài thơ thánh rằng: «Chẳng chi đền bồi tội-lỗi được, trừ ra huyết qui-báu Chúa Jêsus. Chẳng phải nhờ việc lành được rỗi, chỉ nhờ huyết quí-báu Chúa Jêsus.» (Còn tiếp)

# LƯỢC-GIẢI THƠ RÔ-MA

BÀ HOMERA HOMER-DIXON, HÀ-NỘI

## MỜI CÁC ÔNG BÀ VÀO RÔ-MA 1: 1-17

Thơ Rô-ma đoạn 1 chia làm hai, tức là câu 1 đến 17, và câu 18 đến 32.

**Rô-ma 1: 1-17.**

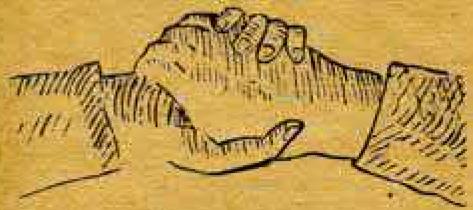

Đây là —

(1) Sự công-bình của Đức Chúa Trời (17).

(2) Sự thông-công của các tin-đồ (11, 12).

(3) Sự hiệp nhau của Chúa và tin-đồ (6, 7).

(4) Sự hòa-thuận giữa dân Giu-đa và các dân ngoại (14, 16).

## XIN CÁC ÔNG BÀ ĐỪNG VÀO RÔ-MA 1: 18-32!

Đây là —

(1) Sự không công-bình của loài người (18).

(2) Sự ghen-ghét lẫn nhau (29, 30).

(3) Sự chống-nghịch cùng Đức Chúa Trời (21, 23).

(4) Dân Giu-đa khinh, dân ngoại ghét.

**Rô-ma 1: 18-32.**

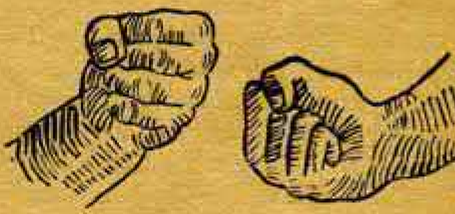

Hai phần đoạn nầy khác nhau như ngày và đêm, sáng và tối. Đoạn nầy tỏ ra **cuộc chiến-tranh lớn nhất muôn đời**, giữa

«Sự công-bình Đức Chúa Trời» và
«Sự không công-bình» của loài người.

(1) Phần thứ nhất chép về «đức-tin» và «tin» 7 lần.

(2) Phần thứ nhất chép tóm lại mọi đức-hạnh của đời tin-đồ.

(3) Phần thứ nhất là cái cửa vào **Thiên-đàng.**

(1) Phần thứ hai không chép về lòng người ta tin Chúa gì cả.

(2) Phần thứ hai không chép tóm lại mọi tội-lỗi của thế-gian.

(3) Phần thứ hai là cái cửa vào **Địa-ngục.**

Xin các quí ông bà sửa-soạn học thơ Rô-ma đoạn 2, tháng sau. — *Homera Homer-Dixon.*

---

# HÒN ĐÁ LĂN XA

HÒN đá lăn xa không phải để Đấng Christ đi ra, vì Ngài có thể đi nơi nào tùy ý; nhưng là để cho người ở ngoài đi vào mà: 1) thấy và tin, như Phi-e-rơ và Giăng (Gi. 20: 6-8); 2) để dự phần sự sống lại, như Phao-lô và cả Hội-Thánh (Cô-lô-se 3: 1-3; Rô-ma 6: 1-11, vân vân).

# CỦA-LỄ CHUỘC SỰ MẮC LỖI

(Đọc Kinh-Thánh : Lê-vi Ký 6 : 1-7)

(Tiếp theo)

ĐỊCH-GIẢ : MỤC-SƯ QUOC FOC WO, HẢI-PHÒNG

## PHỤ THÊM MỘT PHẦN NĂM

**Câu 5.** «Và phụ thêm một phần năm giá-trị mà giao cho chủ vật đó.» Thí-dụ : Đã làm thiệt ai năm đồng bạc, thì phải trả cho người sáu đồng, đồng bạc phụ thêm đó kể là tiền lãi. Hết thảy việc phạm tội cùng người, dùng phương-pháp không chánh-đáng mà lấy của người, khi trả lại, phải phụ thêm một phần năm. Đều đó là để đền-bồi sự tổn-hại mà người ta đã bị, cũng có nghĩa rằng, khi chúng ta đền-bồi cho ai, thì đừng ngại bỏ thêm ra một chút. Đừng chỉ hoàn lại y số, phải phụ thêm, kẻo phụ-bạc người ta. Ấy là một nguyên-tắc rất quan-hệ. Thí-dụ : Tôi mắng lộn với ông Vương, khi sau tôi đến xin lỗi cùng ông ấy, nếu tôi nói rằng : «Hôm nay tôi mắng lộn với anh là đều không xứng-đáng, không giống như một người-Christ. Song le, anh cũng không nên mắng.» Làm như thế đã là xin lỗi rồi, nhưng đó chỉ là hoàn lại y số thôi, không có phụ thêm một phần năm. Chúng ta xin lỗi, đừng ngại xin nhiều một chút. Đừng chỉ hoàn lại y số, nên phụ thêm một phần năm mới phải. Ấy là một cái nguyên-tắc. Chúng ta phải nới rộng ra chút đỉnh, khi xin lỗi mà còn nói người ta có lỗi, thì còn lòng giận người ta đấy ; chúng ta chỉ nên xin lỗi phần mình thôi, không nên vừa xin lỗi vừa trách người. Theo sự qui-định của Đức Chúa Trời là phải phụ thêm một phần năm. Vậy, chịu lỗi năm phần năm không đủ, buộc phải chịu sáu phần năm. Chúng ta có chịu xin lỗi, thì phải nới rộng ra chút đỉnh.

## KHI NÀO PHẢI HOÀN LẠI

**Câu 5.** — «Ngày nào mình dâng của-lễ chuộc sự mắc lỗi.» Lúc nào người ta dâng của-lễ nầy, thì tỏ ra đã thấy mình có lỗi trước. Đó dạy cho chúng ta biết rằng khi nào ta thấy mình có lỗi, thì phải hoàn ngay, không cần chờ-đợi nữa, không cần nói đợi Đức Thánh-Linh cảm-động nữa, vì Ngài đã làm cho mình biết rồi. Vậy, đừng chờ-đợi, phải hoàn ngay đi. Đừng chậm-trễ, nếu chậm-trễ, sẽ có hai thứ nguy-hiểm : Thứ nhứt, tiếng của lương-tâm sẽ càng ngày càng không có nữa. Mỗi lần lương-tâm còn lên tiếng thì còn khá, nếu ngắt đi thì ôi thôi rồi. Thứ hai, là lương-tâm càng ngày càng nghiêm dữ, làm cho ta không mở miệng được ở trước mặt người ta, không giảng được và không làm chứng được nữa, đến nỗi một chút bình-an cũng không còn ! Nếu đã biết tội mà còn chậm đối-phó, thì sẽ có hai sự kết-quả khốn-khổ đó.

Cho nên, chúng ta mà có lỗi với ai, phải nói cho xong-xuôi với người ta đi. Chúng ta mà có làm thiệt-hại ai, dùng cách không chánh-đáng mà lấy vật gì của ai, thì phải trả lại người ta cho xong đi. Chớ có tự dối hay là nghe người khác dối mình mà tưởng rằng chỉ xưng tội với Chúa là đủ, không cần thú với người. Đó chẳng bao giờ xong được. Đức Chúa Trời có thể vì huyết Đức Chúa Jêsus mà tha tội cho ta, nhưng Ngài không có thể thay mặt người mà tha cho ta được. Vậy, khi nào biết tội, thì khi ấy phải làm ngay đi, nếu đợi một ngày, hai ngày, thì càng mất sức, vì việc nầy phải có sức mới làm được. Hôm nay là lúc rất có sức vậy.

## DÂNG CỦA-LỄ CHUỘC SỰ MẮC LỖI

**Câu 6.** — «Tùy theo sự đánh giá của ngươi, người ấy phải bắt trong bầy một chiên đực không tì-vít chi, dẫn đến thầy tế-lễ mà dâng cho Đức Giê-hô-va đặng làm của-lễ chuộc sự mắc

(Coi tiếp trang 98)

# NGỌN ĐÈN ĐẠO-ĐỨC

## GIỮ-GÌN NGỌC QUÍ

*«Kia, con-cái là cơ-nghiệp bởi Đức Giê-hô-va mà ra» (Thi 127 : 3)*

LỚN thay, trách-nhiệm của cha mẹ đối với những đứa trẻ quí-báu kia! Chúng là cơ-nghiệp của Đức Chúa Trời ban cho kẻ làm cha mẹ. Một đứa trẻ nằm trong tay cha hoặc mẹ là một gồm-tóm những sở-năng làm ra đại-thiện hay đại-ác. Đời sống tương-lai của nó một phần lớn là do ở cha mẹ, vì Sa-lô-môn đã nói rất đúng rằng : «Hãy dạy cho trẻ thơ con đường nó phải theo ; dầu khi nó trở về già, cũng không hề lìa khỏi đó» (Châm 22 : 6). Vậy nên mục-đích thứ nhứt của kẻ làm cha mẹ là phải hằng ngày cầu-nguyện chung với con-cái và cầu-nguyện cho con-cái để dẫn-đem chúng đến sự hối-cải thật. Ai cũng biết rõ rằng sáu, bảy năm đầu của cuộc đời dự một phần lớn trong sự nắn-đúc tâm-tánh. Vì cớ ấy nên một Giáo-Hội kia có nói : «Hãy trao cho tôi đứa trẻ cho đến khi nó bảy tuổi, rồi ông có thể trông-nom nó suốt đời nó.» Vậy, gia-đình là trường học thứ nhứt và quan-hệ hơn hết để dạy đạo cho con-cái chúng ta ; cha mẹ có phận-sự dự-bị con-cái để chúng bước vào cuộc đời.

### Khi còn ấu-trĩ

Đạo là nền-tảng duy-nhứt để nắn-đúc tâm-tánh. Bảo con rằng cái nầy phải, cái kia quấy, thì cũng chưa đủ. Cha mẹ tin theo Đấng Christ phải tự mình thực-hành những đều mình dạy-dỗ, và bởi đó khuyên-giục con-cái mình mong-muốn làm lành. Con-cái ta sẽ ra thế nào? Khi con-cái ông bà chiến-đấu để trở nên bậc cao-thượng, thì ông bà sẽ giúp-đỡ nó bởi ăn-ở chí-thiện hơn là bởi nó nhiều. Nhiều người làm cha mẹ sai-lầm vì tưởng rằng mình nói cũng đủ khiến cho con-cái ăn-ở xứng-đáng. Đức Chúa Jêsus, là Giáo-sư lừng danh hơn hết xưa nay, có phán rằng : «Sự sáng các ngươi hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các ngươi, và ngợi-khen Cha các ngươi ở trên trời» (Ma 5 : 16). Hãy chiếu-rọi ánh sáng, hãy truyền đức-tin và sự tin chắc *(conviction)* của mình vào tâm-trí của con-cái. Con-cái chúng ta không phải là những bộ máy, nhưng có quyền tự-do, vì Đức Chúa Trời vẫn còn phán với mỗi một đứa trẻ rằng : «Ngày nay hãy chọn ai mà mình muốn phục-sự» (Giô-suê 24 : 15). Cha mẹ phải cố-gắng đạt tới mục-đích khiến cho con-cái dùng ý-chí mà quả-quyết chọn con đường hầu việc Đức Chúa Trời và làm môn-đồ khiêm-nhường của Đức Chúa Jêsus. Trong sách Tin-Lành không có bức tranh nào đẹp-đẽ hơn là khi các bà mẹ đem con đến để Cứu-Chúa ban phước cho, và Ngài phán rằng : «Hãy để con trẻ đến cùng Ta, đừng cấm chúng nó» (Mác 10 : 14).

Khi con trẻ mới biết ăn biết nói, cha mẹ phải hằng ngày biệt riêng nửa giờ,

hoặc hơn, để thuật cho chúng nghe những truyện-tích dịu-ngọt và hữu-ích trong Kinh-Thánh. Tác-giả trước kia đã để riêng buổi trưa để thuật cho con gái mình những truyện-tích Kinh-Thánh, thấy con ưa-thích lắm. Kinh-Thánh thích-hợp với con trẻ mới biết ăn biết nói cũng như với người lớn. Những truyện-tích Kinh-Thánh và những bài thơ thánh được con trẻ ham-thích từ khi nó còn nhỏ-bé, ngồi trong lòng mẹ cho đến khi nó đã lớn lên.

Những truyện-tích về Đức Chúa Jêsus, Đa-vít, Giô-sép, Môi-se, Sa-mu-ên, Đa-ni-ên, vân vân, sẽ gieo vào lòng con trẻ những tư-tưởng cao-thượng về đức-tin và sự nhờ-cậy Đức Chúa Trời, khiến tâm-hồn nó mạnh-mẽ hơn và nó trở nên bậc trượng-phu.

### Khi mới lớn lên

Con trẻ lớn lên, bước vào thời-kỳ thành-đồng (từ 13 đến 17 tuổi), thì có nhiều sự cám-dỗ mới, nhiều cuộc chiến-đấu mới giữa sự lành và sự dữ. Bây giờ phải dạy cho con trai con gái biết giữ-gìn thân-thể, là đền-thờ của Đức Thánh-Linh. Phải chú-ý đến lời Phao-lô khuyên-răn Ti-mô-thê rằng: «Hãy giữ mình cho thanh-sạch» (I Ti 5: 22). Trong tuổi nầy, ta buồn-rầu vì thấy nhiều bạn trẻ làm tan-nát những nền-tảng đạo-đức và sanh ra ăn-ở buông-tuồng. Cha mẹ tin Chúa phải cẩn-thận trông-nom con-cái trong tuổi nầy, dạy cho chúng biết những tội-lỗi kín-giấu rất có hại cho thân-thể và linh-hồn. Phải dạy chúng khi bị cám-dỗ thì nên nhớ và nói rằng: «Đức Chúa Trời thấy tôi!»

Phao-lô đã nếm-trải cơn cám-dỗ và sự thắng cơn cám-dỗ, đã biết cách chạy thể nào cho giựt được giải thưởng. Ông nói rằng: «Anh em hãy chạy cách nào cho được thưởng.... Tôi đãi thân-thể tôi cách nghiêm-khắc, bắt nó phải phục» (I Cô 9: 24, 27). Tin ở sức mình chưa đủ, nên Phao-lô nói thêm: «Những sự cám-dỗ đến cho anh em, chẳng có sự nào quá sức loài người. Đức Chúa Trời là thành-tín, Ngài chẳng hề cho anh em bị cám-dỗ quá sức mình đâu; nhưng trong sự cám-dỗ, Ngài cũng mở đàng cho ra khỏi, để anh em có thể chịu được.»

Làm một tín-đồ như thế không có nghĩa là phải rầu-rĩ và nghiêm-nghị cả đời. Sự khỏe-mạnh của thân-thể rất cần cho sự hoạt-động đúng mực của tinh-thần. Phải giữ và thêm sức khỏe bởi tập thể-thao, đi chơi vùng quê và những cuộc nô-đùa giải-trí vô-tội. Như vậy, con-cái có thân-thể khỏe-mạnh, lòng và ý-chí đầu-phục Đấng Christ, hằng hiếu-kính cha mẹ, chắc sẽ làm cho cha mẹ vui-mừng khôn xiết.

Cha mẹ phải giúp cho con-cái theo-đuổi lý-tưởng nầy: «Hãy chuyên tâm cho được đẹp lòng Đức Chúa Trời» (II Ti 3: 15). Muốn được như thế, con-cái chúng ta phải (1) thành-thật trong mọi sự giao-thiệp ở đời; (2) thanh-khiết trong việc làm, lời nói, ý-tưởng và lòng-dạ; (3) tôn Đấng Christ làm Vua, Cố-vấn và Hướng-đạo, đầu-phục Ngài và xin Ngài tiếp-trợ; (4) không để sự kiêu-ngạo và sự tự-thị tự-mãn làm hư-hại công-việc mình giúp kẻ khác; (5) phải nói-năng dịu-dàng, để không làm phiền lòng kẻ thân-yêu; (6) chỉ chọn những cuộc vui-chơi xứng-hợp với đạo Tin-Lành.

### Khi đã thành-nhơn

Rồi khi con-cái lớn lên, lập gia-đình riêng, rồi khi con-cái đã đầu râu tóc bạc, chắc sẽ nhớ mãi không quên những năm, tháng thần-tiên trong chốn gia-đình êm-ái; sẽ cám ơn cha mẹ vì đã chịu khó-nhọc nuôi-dạy mình trong khuôn-khổ của đạo Đấng Christ.

Vậy, hãy nhớ rằng trường dạy con trẻ trước nhứt là gia-đình, mà giáo-sư giỏi nhứt, tốt nhứt là cha mẹ. Hỡi người làm cha mẹ, hãy thành-tín làm trọn nhiệm-vụ đối với đứa trẻ nằm trong cánh tay mình, — ấy là cơ-nghiệp của Đức Giê-hô-va ban cho đấy. — *Bà C.*

VƯN KHÓM CÂY XANH

# QUYỀN-PHÉP SỰ SỐNG LẠI CỦA ĐẤNG CHRIST

Em Lê-Thành-Thật đứng dậy nói:

«Thưa cô, ngày 13 tháng nầy là lễ Phục-sanh. Vậy lễ Phục-sanh là lễ gì?»

Cô Giáo đáp: «Chữ **Phục** nghĩa là **lại**, còn **Sanh** là **sống**. Vậy, lễ Phục-sanh là lễ Đức Chúa Jêsus sống lại. Vâng mạng-lịnh của Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus vốn bình-đẳng với Đức Chúa Trời, đành từ-bỏ địa-vị vinh-hiển cao-trọng mà quỉ Sa-tan thèm-thuồng; Ngài hạ mình xuống làm người, một người hèn-hạ, «bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem, chúng ta cũng chẳng coi Ngài ra gì.» Đức Chúa Jêsus là Đức Chúa Trời Toàn-năng sống giữa loài người yếu-đuối, cũng từng-trải sự buồn-bực, biết sự đau-ốm như họ. Trọn đời núp dưới bóng Thập-tự-giá, Ngài bước đi một cách khiêm-nhường với Đức Chúa Trời, từ-chối sự vinh-hiển của quỉ Sa-tan hứa hẹn (Ma 4: 8-9). Quở-trách sự yên-ủi sai-lầm của môn-đồ xác-thịt (Ma 16: 21-23), Ngài nhắm thẳng núi Gô-gô-tha đi tới. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, Ngài không tỏ chút năng-lực nào để binh-vực lấy mình; như chiên câm ở trước mặt kẻ hớt lông, Ngài không hề mở miệng để tự xưng công-bình. Phó mình trọn-vẹn cho Đấng Tạo-Hóa thành-tín, Ngài chỉ biết một điều là vâng-phục, vâng-phục cho đến chết, thậm-chí chết trên Thập-tự-giá là điều rất sỉ-nhục. Em có biết Chúa chết mấy ngày rồi sống lại chăng?

— Thưa cô, ba ngày.

— Phải, Ngài chết ba ngày rồi sống lại. Kinh-Thánh chép rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại và ban cho Ngài hết cả quyền-phép ở trên trời và dưới đất. Nhưng em biết Đức Chúa Jêsus chịu chết và sống lại như thế có ích gì chăng?

— Thưa cô, theo như điều cô dạy em trước kia, thì Đức Chúa Jêsus chịu chết để giết sự sống cũ của chúng ta, và sống lại để ban cho chúng ta một sự sống mới.

— Phải đấy. Ngài chịu chết ấy là để đóng đinh người cũ chúng ta trên Thập-tự-giá với Ngài, và sống lại hầu truyền sự sống phục-sanh của Ngài cho thân-thể hay chết của chúng ta. Vì nếu chúng ta làm một cùng Ngài bởi sự chết giống như sự chết của Ngài, thì chúng ta cũng sẽ làm một cùng Ngài bởi sự sống lại giống nhau.

Một ngày kia, ông *Hudson Taylor*, làm giáo-sĩ ở Tàu, đương đứng trên bờ, đợi một chiếc thuyền để qua sông. Ông mặc đồ Tàu. Cũng có một người Tàu ăn-mặc rất sang-trọng cùng đứng chờ. Khi thuyền cập bến, ông *Taylor* bước xuống, nhưng người kia kéo lại, đánh cho một bạt tai khiến ông té nhủi. Ông *Taylor* thuật rằng thiếu chút nữa ông đánh lại trả thù. Nhưng liền khi ấy ông nhớ lại rằng tay nầy đã bị đóng vào Thập-tự-giá với Chúa rồi, nên ông thả xuống. Khi người kia nhìn-biết ông là một người ngoại-quốc, thì có ý sửng-sốt hãi-hùng, nhưng ông mời người cách êm-dịu: «Xin mời ông xuống. Chiếc thuyền nầy là của tôi. Ông muốn đi đâu, tôi sẽ đưa ông đi.» Kế ông *Taylor* làm chứng về đạo cứu-rỗi cho người, và đương khi ông nói, quyền-phép sự sống lại của Đức Chúa Jêsus hành-động trong ông cách mãnh-liệt, khiến người nọ khóc nức-nở mà nhận Chúa Jêsus làm Cứu-Chúa mình.

— *Trần-như-Tuân, Tuy-hòa.*

---

BẠN YÊU THÁNH-KINH BÁO CHĂNG? XIN TẬN-TÂM CỔ-ĐỘNG CHO.

# CHÚA TIN QUYẾT NGÀI SẼ SỐNG LẠI!

ARTHUR HEDLEY

KÊ-CỨU vấn-đề Chúa chúng ta sống lại, một vấn-đề giục lòng và yên-ủi mình, ta cảm-động sâu-xa vì thấy trước khi chịu chết, Chúa hết sức tin chắc Ngài sẽ thắng sự chết và mồ-mả.

Ngài tin rằng có một quyền-phép ở trong Ngài, do Thiên-Phụ Ngài ban cho, có thể khiến Ngài toàn-thắng sự chết mà sống lại. Ngài tuyên-bố rằng Ngài muốn dùng sự sống mình cách nào tùy ý (xem Giăng 10 : 18).

Khi Chúa quả-quyết rằng Ngài có quyền như là Đức Chúa Trời trên những người Giu-đa đã phạm đến đền-thờ của Cha Ngài, thì họ thách Ngài chứng-thực rằng Ngài có quyền can-thiệp vào công-việc của họ—«Thầy làm như vậy thì cho chúng tôi xem thấy phép lạ chi?» Với một lòng tin-cậy mạnh-mẽ và bình-tĩnh, Ngài đáp rằng : «Hãy phá đền-thờ nầy đi, trong ba ngày Ta sẽ dựng lại!» (Giăng 2 : 18-19). Họ hoài-nghi và nhạo-báng vì tưởng Ngài nói đến đền-thờ ở trước mặt mình, đã mất bốn mươi sáu năm mới xây-dựng được. Nhưng Chúa chúng ta quả-quyết sẽ làm một việc khó tin hơn nữa, tức là khiến thân-thể chết của Ngài sống lại sau khi nằm trong mồ-mả ba ngày. Cả đến các môn-đồ Ngài cũng đui-mù phần thiêng-liêng đến nỗi không hiểu nghĩa lời tuyên-bố rất lạ-lùng đó.

Nhắc đến việc xảy ra giữa Giô-na với con cá lớn, Chúa chúng ta lại đầy lòng tin bình-tĩnh và chắc-chắn mà tuyên-bố rằng Ngài cầm quyền trên sự chết. Như Giô-na ở trong bụng cá ba ngày, cũng vậy, «Con người sẽ ở trong lòng đất ba ngày ba đêm» (Ma 12: 40). Chúa quả-quyết rằng mồ-mả sẽ không cầm-giữ Ngài dưới quyền nó lâu hơn là con cá lớn đã cầm-giữ đấng tiên-tri không vâng lời. Khi Ngài bày-tỏ cho môn-đồ biết rằng «Con người phải chịu nhiều đều khốn-khổ, phải chịu... bỏ ra, phải bị giết,» — thì Ngài lập-tức làm yên lòng họ bởi phán rằng Ngài nắm sự thắng cuối-cùng. Vì «ngày thứ ba Ngài phải sống lại» (Lu-ca 9 : 22).

Ngay buổi tối Ngài sắp chịu chết, chúng ta cũng thấy Chúa đầy lòng tin-cậy mà quả-quyết rằng Ngài chỉ tạm-biệt họ thôi. «Còn ít lâu nữa các ngươi sẽ chẳng thấy Ta; rồi ít lâu nữa các ngươi lại thấy Ta, vì Ta đi về cùng Cha» (Gi. 16: 16). Khi môn-đồ hỏi Ngài ý-nghĩa của những lời bí-mật đó, thì Ngài cảnh-cáo họ rằng họ sẽ khóc-lóc vì cớ những sự đau-đớn Ngài phải chịu, nhưng về phần họ cũng sẽ như là sự đau-đớn, khó-nhọc của người mẹ chuyển bụng đổi thành sự vui-mừng vì đã sanh con. «Các ngươi hiện ở trong cơn đau-đớn, nhưng Ta sẽ lại thấy các ngươi, thì lòng các ngươi vui-mừng, và chẳng ai cướp lấy sự vui-mừng các ngươi được» (Giăng 16 : 22). Ngoài Đấng Christ Toàn-năng ra, ai dám quả-quyết rằng mình cầm quyền trên sự chết như thế?

Chúa hết lòng tin chắc rằng Ngài sẽ sống lại sau khi nằm trong mồ-mả ba ngày thể nào, thì môn-đồ Ngài cũng tin chắc Ngài thật đã sống lại thể ấy. Sau khi Chúa chết và bị chôn, chúng ta thấy các môn-đồ họp nhau trong nơi kín-giấu, sợ phải chịu chung số-phận với Thầy chăng. Mọi sự dường như tối-tăm và tuyệt-vọng, vì đối với họ thì Đấng Christ chết tức là mọi sự hết rồi. Thế mà có một sự thay-đổi lạ-lùng, một sự thay-đổi nếu không bởi sự sống lại của Đấng Christ thì không thể có được. Trong giây-lát, sự sầu-thảm của họ đổi ra vui-sướng, sự tuyệt-vọng đổi ra tin-cậy, sự sợ-hãi đổi ra can-đảm. Cái gì đã làm nên sự thay-đổi đó? Chỉ có thể trả lời là vì Chúa đã sống lại. «Các môn-đồ

vừa thấy Chúa thì đầy sự mừng-rỡ» (Gi. 20 : 20). Không dựa vào sự sống lại của Đấng Christ, thì không thể nào cắt nghĩa sự thay-đổi được.

---

# SAO TA TIN CHÚA ĐÃ SỐNG LẠI?

MỤC-SƯ A. CAMPBELL DOVEY, CỬ-NHƠN VĂN-CHƯƠNG

TIN rằng Đức Chúa Jêsus-Christ đã sống lại, đó là nền-tảng của đạo Tin-Lành, vì Sứ-đồ Phao-lô quả-quyết trong thơ ông gởi cho người Cô-rinh-tô rằng: «Nếu Đấng Christ đã chẳng sống lại, thì đức-tin anh em cũng vô-ích, anh em còn ở trong tội-lỗi mình. Vậy, những kẻ ngủ trong Đấng Christ cũng phải hư-mất đời đời. Nếu chúng ta chỉ có sự trông-cậy trong Đấng Christ về đời nầy mà thôi, thì trong cả mọi người, chúng ta là kẻ khốn-nạn hơn hết» (I Cô. 15 : 17-19). Hi-vọng và đức-tin của tín-đồ được đâm rễ và lập vững trong một Cứu-Chúa sống, quyền-năng, làm cho sống, và hiện-diện luôn luôn, chớ không phải trong một nhân-vật đã chết của lịch-sử. Quả thật, đạo Tin-Lành sáng-lập bởi Đức Chúa Jêsus của lịch-sử; nhưng đạo Tin-Lành có quyền-phép tối-thượng là do sự nhận-biết rằng ở trong Ngài Đức Chúa Trời được tỏ ra bằng xác-thịt. Chính là sự sống lại của Đấng Christ, đã sanh ra đạo Tin-Lành, đã cho đạo Tin-Lành có quyền-phép sanh-động vô-địch, đã thắng mọi sự khó-khăn vô-cùng bên trong và bên ngoài, và đã lập «ĐỨC-TIN» làm quốc-giáo của một đế-quốc trước kia cựu-lực ghen-ghét đạo Tin-Lành. Đức-tin lập trên sự sống lại, vì đức-tin liên-hiệp linh-hồn với Đức Chúa Trời bởi Đức Chúa Jêsus-Christ, là Đấng Trung-bảo hằng sống. Chính vì cảm-biết sự hiện-diện thiêng-liêng của Đức Chúa Jêsus mà Hội-Thánh đầu-tiên có thể toàn-thắng đủ mọi thứ bắt-bớ và chống-nghịch. Khi tín-đồ lấy mắt đức-tin mà nhìn-xem thập-tự-giá, thì ngót hai chục thế-kỷ biến mất. Khi đọc các đoạn ký-thuật trong sách Tin-Lành, tín-đồ cảm-biết rằng Đức Chúa Jêsus là Cứu-Chúa của mình, có quan-hệ mật-thiết với mình. Đức Chúa Jêsus vẫn sống. Ta vẫn còn đến gần Ngài được. Ta vẫn cảm thấy hiện-diện của Ngài. Sự thông-công với Ngài vẫn có thể được và vẫn cần-yếu. Ngài là Bánh của sự sống, là Nguồn của quyền-phép, là Suối của thanh-khiết, là Hi-vọng của Tin-Lành. Ở trong Ngài thì sự cám-dỗ mất hết sức mạnh và quyền-phép của tội-lỗi kín-giấu bị phá-hủy. Một mối liên-lạc thân-mật với Đức Chúa Jêsus-Christ đã được gây nên. Quả thật, sự hiệp một với Chúa phục-sanh là chỗ cốt-yếu của đạo Tin-Lành. Sự cứu-chuộc chẳng phải chỉ là tha-thứ tội-lỗi quá-khứ mà thôi, nhưng cũng là ban cho quyền-phép để toàn-thắng tội-lỗi, — quyền-phép ấy ở trong một mình Đấng Christ mà thôi. Nếu Đấng Christ không sống lại, thì không có Đấng Trung-bảo giữa Đức Chúa Trời và loài người. Cái vực giữa linh-hồn loài người và Đấng Tạo-Hóa vẫn chưa có chiếc cầu nào bắc qua. Người ta vẫn chưa đến gần Đức Chúa Trời được, nhưng vẫn phải ở trong tội-lỗi. Mọi sự lập vững trên sự sống lại của Đức Chúa Jêsus. Lại nữa, sự sống lại của thân-thể Đức Chúa Jêsus là bằng-cớ và bảo-đảm cho sự chân-thật vì Ngài dạy rằng Ngài là sự sống lại và sự sống, Ngài là Đấng Trung-bảo giữa Đức Chúa Trời và loài người, Ngài đi dự-bị một chỗ cho những kẻ yêu-mến Ngài, và Ngài hằng sống đời đời vô-cùng. Lại nữa, vấn-đề các phép lạ được giải-quyết một lần đủ cả. Nếu có thể minh-chứng sự sống lại của Đức Chúa Jêsus-Christ, là phép lạ lớn nhứt, thì còn ai dám tranh-luận về phép lạ có thể có hay

không? Nếu Đức Chúa Jêsus sống lại và ngự lên bên hữu Đức Chúa Cha toàn-năng, thì Ngài là Con Đức Chúa Trời, Ngài có thể làm trọn những việc đã hứa khi còn trong xác-thịt, và chính Ngài đã trở nên «sự trông-cậy về vinh-hiển.»

Sự sống lại của Đức Chúa Jêsus-Christ là một thực-sự không ai bẻ-cãi được; vì thực-sự đó, chúng ta đáng phải đem lòng khiêm-nhường cảm-tạ Đức Chúa Trời Toàn-năng, — Ngài đã tự tỏ ra là Đức Chúa Trời yêu-thương. Quả thật, Đức Chúa Jêsus-Christ đã sống lại. Ngài là Cứu-Chúa hằng sống, hằng hiện-diện, toàn-năng và từ-ái. Ngài có thể cứu trọn-vẹn và làm cho sạch tội-lỗi mọi người để lòng tin Ngài.

Có nhiều bằng-cớ dẫn ra để quả-quyết rằng sự sống lại của Đức Chúa Jêsus-Christ là thật: nhưng còn một Đấng làm chứng chắc-chắn vô-cùng tức là Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ Thật, là Đấng ngự trong tâm-hồn của mỗi một con-cái Đức Chúa Trời.

---

## CỦA-LỄ CHUỘC SỰ MẮC LỖI

(Tiếp theo trang 92)

lỗi mình.» Ấy là việc thứ hai phải làm. Dầu đã hoàn lại và đền-bồi cho người ta rồi, song còn một việc nữa phải làm. Vì dầu đã bồi-thường rồi, nhưng chẳng nhơn đó mà được tha ở trước mặt Đức Chúa Trời đâu, còn phải dâng lên của-lễ chuộc sự mắc lỗi nữa mới xong. Cả thế-gian không có ai chỉ nhờ sự xưng tội mà được tha-thứ. Nếu đã phạm tội cùng Đức Chúa Trời, thì phải nhờ huyết Chúa mới được tha. Còn khi đã phạm tội với người, thì một mặt phải đến trước mặt người ta mà xin lỗi, bồi-thường, làm cho xong-xuôi đi trước; rồi một mặt khác cũng phải nói lại với Đức Chúa Trời rằng: «Chúa ơi, tôi biết trong việc kia tôi đã đặng tội với người, tôi đã làm xong-xuôi với người ta rồi. Bây giờ xin Chúa nhơn huyết của Chúa Jêsus mà tha tội nầy cho tôi.» Hôm nay ta làm xong với người rồi, hôm nay xưng tội đó trước mặt Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ nhơn huyết Chúa Jêsus mà tha tội cho ta.

**Câu 7.**—«Thầy tế-lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người trước mặt Đức Giê-hô-va, thì lỗi người sẽ được tha, bất-luận lỗi nào người đã mắc.» Chẳng có tội nào lớn quá trong thế-gian nầy đến nỗi Đức Chúa Trời tha không được. Hết cả vấn-đề đều ở tại ta có chịu xưng hay không mà thôi. Song le, huyết của Đức Chúa Jêsus không có thể bỏ qua một bên, chúng ta phải luôn luôn nhờ huyết đó mà giao-thông với Đức Chúa Trời.

Bởi Kinh-Thánh, hôm nay ta tìm ra được cái địa-vị của sự xưng tội cách rõ-ràng. Có người nói, không cần xưng tội cũng được tha-thứ, ấy là bất-cập. Lại có người nói, chỉ nhờ sự xưng tội thì được tha-thứ, đó thì thái-quá. Kinh-Thánh dạy rằng, khi ta phạm tội cùng người, một mặt phải làm cho xong đi với người ta, còn một mặt phải xưng hết ở trước mặt Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ nhơn huyết Chúa Jêsus mà tha tội đó cho ta. Nếu ta không làm xong-xuôi với người ta, chỉ xưng với Chúa thôi, thì lương-tâm chẳng được bình-yên, đã không bình-yên thì không có đức-tin rằng huyết Chúa có thể khiến ta được tha-thứ. Vậy, nếu ta không nhờ huyết Chúa, thì tội chẳng được tha; nhưng mà nếu ta không xưng với người, thì không được nhờ huyết Chúa mà được tha lỗi.

Bài nầy chỉ có một mục-đích thôi, ấy là ước-ao các con-cái của Đức Chúa Trời, hôm nay có tội với người nào, thì phải đối-phó cho xong-xuôi ở trước mặt người ta và trước mặt Đức Chúa Trời ngay, bằng không, chắc sẽ mất sự giao-thông với Đức Chúa Trời.—*Dịch bài của ông W. N.*

# THANH-NIÊN DIỄN-ĐÀN

## CÙNG CÁC BẠN,

TÔI vừa để số Thánh-Kinh Báo xuống bàn, thì bạn tôi đi nhè-nhẹ lại, vỗ vào vai tôi, nói: «Nầy Sơn, bạn đọc số Thánh-Kinh Báo tháng Mars nầy, bạn thấy cái gì mới-mẻ không? Có đề-mục sắp mở rất ích-lợi cho bạn thanh-niên chúng ta, bạn có biết không?»

Tôi định trả lời, bạn tôi lại tiếp: «Ấy là mục Thanh-Niên Luận-Đàn để cho các bạn thanh-niên trong Hội-Thánh trao-đổi tư-tưởng, gây-dựng đời sống thiêng-liêng cho nhau.» Ngừng một chút, bạn tôi lại tiếp: «Mục Thanh-niên Luận-đàn nầy rất ích-lợi cho bạn thanh-niên chúng ta 1) để cho các bạn thanh-niên khắp ba kỳ giao-thông cùng nhau; 2) nâng cao trình-độ thanh-niên ở trong Chúa; 3) trao-đổi ý-tưởng, tìm-tòi những điều ích-lợi, để gây-dựng đời sống thiêng-liêng chúng ta ở trong Chúa. Theo ý tôi mục Thanh-niên Luận-đàn nầy rất ích-lợi cho tất cả các bạn thanh-niên, không biết ý-kiến bạn thế nào?

Bạn tôi nói đến đấy thì có người kêu bạn tôi về nhà có việc, bạn tôi liền chào tôi ra về.

Hỡi các bạn, lời bạn tôi vừa nói ra có đúng không? Vậy, hỡi các bạn thanh-niên đàn anh, tôi ước-mong các bạn lên tiếng trong mục Thanh-Niên Luận-Đàn nầy, để giúp ích cho nhau, gây-dựng đời sống thiêng-liêng cho nhau, để nâng cao trình-độ thanh-niên chúng ta ở trong Chúa. Các bạn hãy lên tiếng đi, và các bạn bấy lâu thường viết bài đăng trong mục Vun Khóm Cây Xanh, các bạn nghĩ sao về mục Thanh-niên Luận-đàn nầy.

Ít lời văn-tắt tỏ cùng các bạn yêu-quí. Chào các bạn. — *Sơn, Cao-lãnh.*

## HI-VỌNG CỦA THANH-NIÊN TRONG ĐẤNG CHRIST

NGƯỜI ta trọng lắm một thanh-niên, nếu thanh-niên ấy biết lấy lời nói, nết làm, sự yêu-thương và đức-tin mà làm gương cho các anh em mình, hay nói tóm lại, thanh-niên ấy hoàn-toàn trong Đấng Christ.

Một khi đã biết nhờ-cậy danh Đấng Christ, thì thanh-niên ấy bao giờ cũng nuôi một hi-vọng lớn-lao trong đời sống mình. Có thể nói trên con đường đi đến Thập-tự-giá, nhiều sự cay-đắng, đau-khổ, thiếu-thốn như chờ sẵn để mà lung-lạc trong bước khốn-cùng, những phút khó xử, hay để gieo cho thanh-niên ấy sự chán-nản, buồn-bực, thối-lui. Nhưng thanh-niên trong Christ vẫn tự-nhiên, thung-dung, vì đã hi-vọng nơi Chúa thêm cho mình can-đảm và nghị-lực để bước qua.

Được những sự đó, cũng bởi thanh-niên ấy biết lấy sự cầu-nguyện làm đầu, đọc Kinh-Thánh của Chúa, là những lời an-ủi. Thanh-niên ấy có thể giúp-đỡ cho anh em mình trong những lúc khó-khăn như mình, đem sự an-ủi mình được mà an-ủi kẻ yếu-đuối, hoặc tập cách hầu việc Chúa, tìm dịp làm chứng cho nhiều người khác.

Khi xem đến thời trẻ-trung của Sa-mu-ên, ta hẳn lấy làm lạ.

Thật Đấng Christ chỉ cần một tấm lòng trung-thành, thật-thà, trông-mong, khao-khát về Ngài. Ngài vui mà phán cùng những con-cái muốn nghe, dìu-dắt những linh-hồn trẻ-thơ muốn nương-cậy nơi Ngài. (Coi tiếp trang 100)

# CHỨNG THỰC QUYỀN CHÚA

## CHÚA CỨU KHỎI NẠN LỬA

TỐI 28 Novembre 1940, tôi vừa nằm nghỉ, bỗng nghe tiếng người khách-trú la: «Lửa cháy! Lửa cháy!» Dân làng tưởng côn-đồ tới đốt nhà cướp của, nên bỏ chạy hết. Gia-đình tôi thức dậy, thấy lửa cháy phừng-phừng, thì bối-rối lắm, chỉ kêu xin Chúa cứu. Bà thân tôi nói rằng ở trong nhà thì chết cháy, còn ra ngoài lại sợ côn-đồ.

Rốt lại chúng tôi lấy đức-tin nhờ-cậy Chúa, mở cửa trước chạy ra, thì chẳng thấy ai cả mà lửa cháy còn nhiều. Chúng tôi lo chuyên đồ ra ngoài, hễ ra ngoài thì la: «Bớ người ta chữa lửa!» Còn chạy vào trong thì kêu: «Chúa ơi, cứu chúng tôi!»

Dân làng lén dòm coi, thấy không có côn-đồ, chỉ có nội gia-đình tôi; họ bèn chạy tới, nhà hội mới nổi trống và đánh mõ, người ta chạy tới rất đông, chữa lửa xong thì đúng mười giờ. Tạ ơn Chúa, nhờ không có gió nên lửa cháy cũng chậm, và gia-đình tôi không hư mất món chi cả. Thật Chúa đã làm ứng-nghiệm lời hứa ở Ê-sai 43:2. A-lê-lu-gia! Ngợi-khen Chúa! — *Mlle Huỳnh-thị-Chiên, An-thái-đông.*

## VƯỢT TỐI QUA SÁNG

TÔI sinh-trưởng trong một gia-đình mê-tín; sanh được năm con trai, bỏ bốn còn một, nhưng đến năm 21 tuổi thằng nầy cũng qua đời nốt. Cúng-lễ, tướng-số đủ điều mà chẳng thấy phước gì. Vợ tôi đau mắt gần mù, còn tôi thì sinh ra chơi-bời chè-rượu và lấy vợ lẽ, trong gia-đình bất-hòa, bối-rối vô-cùng.

Một ngày kia, tôi xem sách Tin-Lành rồi đi nghe giảng. Vợ chồng tôi và con gái quyết tin theo Đức Chúa Jêsus. Chúa đổi hẳn lòng tôi, và chữa cho vợ tôi sáng mắt.

Vậy, tôi xin làm chứng chắc-chắn rằng Đức Chúa Jêsus thật là Cứu-Chúa đã sống lại, Ngài sống trong lòng tôi, trong gia-đình tôi. Ngợi-khen danh Ngài đời đời vô-cùng! — *Chấp-sự Phạm-văn-Xam, Hưng-yên.*

---

## HI-VỌNG CỦA THANH-NIÊN TRONG ĐẤNG CHRIST

(Tiếp theo trang 99)

Trái với Sa-mu-ên là hai con của Hê-li. Hai con đó đã làm đủ mọi cách bề ngoài, không có chỗ trách được, song có bao giờ chịu mở lòng ra, tiếp-nhận Chúa và hi-vọng đến Đấng Christ đâu. Vì vậy, đời thanh-niên của họ đã bị đói-kém và lớn lên trong tội-lỗi, mầm tội-ác nảy-nở dần trong họ.

Có hi-vọng trong Đấng Christ, thanh-niên sẽ là dõng-sĩ cho Chúa, một dõng-sĩ biết cách đánh trận tốt-lành và luôn luôn có sự vui-thỏa tràn-ngập. Một đời sống như thế thật là một đời sống đáng trọng, hi-vọng đó sẽ là hi-vọng đầy kết-quả tốt-đẹp và mỹ-mãn.

Vậy chúng ta là những con-cái trẻ-trung trong Christ, chúng ta phải hoàn-toàn ở trong Ngài, không dự phần với thế-gian nữa. Mong chúng ta mỗi người biết hằng giao-thông với Chúa, siêng-năng trong sự nhóm-họp, nhờ Chúa mở lòng có dịp nói ra lời Ngài, làm chứng về Ngài và nhứt là phải có hi-vọng đến Đấng Christ trong cuộc tương-lai của sống đời mình. — *Nguyễn-văn-Phước, Tourane.*

# Lính giỏi mở đàng

Lịch-sử các nhà truyền-giáo trứ-danh

## JOHN WILLIAMS

(Tiếp theo)

Giáo-sĩ ở Nam-dương quần-đảo, tuẫn-đạo tại cù-lao Erromanga (1796-1839)

PHẠM-XUÂN-TÍN DỊCH-THUẬT

CÁC giáo-sĩ muốn sự giao-thông nhau giữa các quần-đảo kia cùng Úc-đại-lợi cho được tiện-lợi, nên đã đóng một chiếc tàu, nhưng không thể làm xong, đành phải bỏ dở đó. Khi đã xem-xét đâu đấy, *Williams* hứa sẽ làm xong. Ai nấy đều hoan-nghênh. Cách 8 ngày sau, quả chiếc tàu ấy được hoàn-thành. Người bổn-xứ nô-nức ra xem chiếc tàu mới. Chính họ cũng phải giúp sức hai lần, các giáo-sĩ mới hạ-thủy chiếc tầu được.

**CÙ-LAO HOUALINÉ.** — Đến ngày 7 Janvier, vợ chồng giáo-sĩ sanh được một con. Và tháng sau lại được đổi đến một hòn đảo khác tên là *Houaliné*. *Williams* cùng đi với các giáo-sĩ khác. Đến đây cả thảy đều được tiếp-rước tử-tế. Cũng có nhiều người bổn-xứ trước đây đã có dịp đến học đạo tại *Écoss Eïméo*, đem lễ-vật đến biếu các giáo-sĩ. Tin đồn có «tây trắng» đến, bay tới đảo *Raïatéa*, thì vua đảo nầy liền ngự thuyền rồng đến thăm các giáo-sĩ. Khi nghe tin vua đến, sự sợ-hãi lan-tràn khắp thổ-dân, vì họ vốn kính-sợ vua như một vị thần, thêm nữa, vua cũng là một tay dõng-sĩ có tài chinh-chiến, lại có tánh hung-dữ gian-ác lắm. Khi vua và triều-thần đến nơi, gặp các giáo-sĩ, vua bèn phán: «Trẫm đến thăm và muốn có một vài giáo-sĩ đến xứ trẫm mà giảng đạo cho dân-sự trẫm.» Vả, đảo *Raïatéa* nầy chính là nơi đô-hội của bái-vật-giáo, có đền-thờ thần *Oro*, thần *Mars* và thần *Molock*. Thật là một cửa mở rộng cho sự giảng Tin-Lành. Vậy, bây giờ ai sẽ tình-nguyện đến đó để giảng đạo cho họ? Lòng *Williams* vẫn nóng-nảy lắm, nhưng còn phải đợi bề trên đã.

**CÙ-LAO RAIATÉA.** — Vào ngày 11 Septembre 1818, *Williams* được sai đi theo thuyền rồng đến giảng đạo ở đảo nầy. Bởi lòng tốt của vua, họ được săn-sóc chu-đáo. Sáng hôm sau, họ đi tìm một khu đất để làm nhà giảng. Khi gặp bà hoàng-hậu ở bờ hồ, họ hỏi ý-kiến bà, thì bà liền nói: «Hãy hướng mặt lên xem phía trước, phía sau, bên hữu và bên tả, nơi nào các ông muốn, cứ làm đi.»

*Williams* muốn những nhà các giáo-sĩ và nhà-thờ sẽ làm kiểu-mẫu cho các nhà của người bổn-xứ sau nầy, nên ông phải vừa làm nhà kiến-trúc-sư, vừa đóng vai thợ mộc, thợ nề, hay làm mọi sự khác nữa. Còn các người bổn-xứ thì chẳng những đến giúp công, mà cũng còn đem cung-cấp vật-liệu nữa. Nhưng tiếc nỗi họ đâu biết dùng đồ nghề? Dẫu vậy, sự xây-cất bấy giờ cũng chưa phải là điều quan-hệ nhất, vì cần phải giảng-dạy cho họ trước đã. Khốn nỗi vì ở rải-rác trong các trũng, trên núi, nên khó bề dạy-dỗ.

Vậy, theo lời yêu-cầu của các giáo-sĩ thì người bổn-xứ phải làm nhà mình ở gần nhà những người Âu-châu. Lời ấy truyền ra chỉ trong một thời-gian rất vắn, thổ-dân đã nhóm lại ở thành một làng rồi. Mỗi buổi sáng các giáo-sĩ đều dạy-dỗ người bổn-xứ tập đọc, tập viết, và cũng dạy cho họ thông-hiểu

các lễ đạo Tin-Lành nữa. *Williams* dạy bảy người rất thông-sáng. Ông dạy-dỗ họ cách đặc-biệt, và khi họ đã khá rồi, thì đặt họ làm giáo-sư ở các lớp khác. Còn trong các ngày Chúa-nhật, thì có nhiều lần đầu tạm nhóm trong một nhà tranh to kia để thờ Đức Chúa Trời, cũng vẫn được đông-đúc.

Phước-hạnh thay! Trên thì vua muốn cho dân-sự đều đến nghe các giáo-sĩ để hiểu-biết Đấng Chân-Thần, dưới thì dân-sự vui lòng hưởng-ứng. Khi giáo-sĩ giảng về một Đức Chúa Trời, một Đấng cấm giết người, cấm ăn trộm, cấm nói dối, cấm làm biếng v. v., vì họ lấy làm lạ lắm. Trái lại, Đức Chúa Trời ấy chỉ muốn người ta làm việc, ăn-ở hòa-thuận, chớ không được đánh giặc hay là dâng của-lễ bằng người, nên cũng có một số ít người phản-đối, lánh xa các giáo-sĩ; nhưng phần đông thì tin-phục và noi gương các giáo-sĩ, cùng giúp việc như: làm nhà, đóng thuyền, vân vân.

Họ tấn-bộ lắm. Học chẳng bao lâu mà họ đã biết làm nhà, ghép ván, cầm đồ nghề hoặc làm vôi, rèn đồ hay là làm mía. Họ lại tập đọc được Kinh-Thánh đã dịch ra tiếng *Tahitien*. Nhờ Tin-Lành, quyền-phép Chúa thay-đổi lòng họ, sự sáng soi-dọi vào nơi tối-tăm, khiến bái-vật-giáo biến tan, chỉ năm năm mà cả đảo được thay-đổi hẳn.

Bấy giờ họ làm lễ kỷ-niệm ngày các giáo-sĩ đến. Trong dịp nầy vua đứng ra nhắc lại cái địa-vị khốn-khổ của dân-sự trong thời-kỳ còn theo bái-vật-giáo, khiến họ nhớ lại cách họ đã hầu việc hình-tượng ghê-gớm lúc trước là thể nào. Đoạn, vua cũng khuyên họ hết lòng dâng gì để có thể đem Tin-Lành yêu-thương của Chúa đến các xứ xa kia, đặng cứu-vớt vô-số người đang còn ngu-muội chưa từng biết Đấng Chân-Thần.

Vua cùng *Williams* và *Threlkeld* (một giáo-sĩ khác) soạn một bộ hình-luật giống như của các nước đã theo đạo Đấng Christ vậy. Và bộ hình-luật nầy được thi-hành ngay. Các bậc cầm quyền không được giết ai vô-cớ, và các bậc ấy mà vi-pháp thì cũng cứ chiếu theo hình-luật đó mà trị tội ngay chớ chẳng có tây-vị ai cả. Có nhiều người phản-kháng, nhứt là các bạn thanh-niên không chịu tin Chúa, luôn luôn muốn đánh đổ các giáo-sĩ, bởi họ chỉ còn tiếc các sự chơi-bời dâm-dục bậy-bạ đấy thôi. Tánh-mạng các giáo-sĩ lắm lúc rất nguy-hiểm. *(Còn tiếp)*

---

## SỰ TRÔNG-CẬY VỀ SỰ SỐNG LẠI *(Tiếp theo trang 85)*

hóa... vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư-nát, và chúng ta đều sẽ biến-hóa» (I Cô 15: 51, 52).

### Anh em nghĩ sao?

Hỡi độc-giả buồn-thảm kia, ông có sự trông-cậy nầy không? Nếu có, thì Chúa khuyên như vầy: «...Chớ buồn-rầu như người khác không có sự trông-cậy. Vì nếu chúng ta tin Đức Chúa Jêsus đã chết và sống lại, thì cũng vậy, Đức Chúa Trời sẽ đem những kẻ ngủ trong Đức Chúa Jêsus cùng đến với Ngài.» Sự chia-rẽ đó chẳng phải đời đời đâu.

Sự sống lại cũng làm chứng rằng việc làm của chúng ta chẳng phải là luống-công. Sự chết không thể phá-hủy công-việc mà con-cái của Chúa nhơn danh Ngài mà làm ra; đó là bài học chót của ông Phao-lô muốn dạy về vấn-đề sự sống lại. «Vậy, hãy vững-vàng, chớ rúng-động, hãy làm công-việc Chúa cách dư-dật luôn, vì biết rằng công-khó của anh em trong Chúa chẳng phải vô-ích đâu» (I Cô 15: 58).

Cảm-tạ ơn Chúa vì sự trông-cậy về sự sống lại! Suy-nghĩ đến, ta nên vui-vẻ mà nói như ông Phi-e-rơ rằng: «Ngợi-khen Đức Chúa Trời, Ngài khiến chúng ta lại-sanh, đặng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus-Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông-cậy sống.»

# BÀI HỌC TRƯỜNG CHÚA-NHẬT

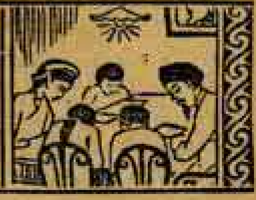

BÀ H. CURWEN SMITH

**13 AVRIL, 1941**

## Ô-SÊ GIẢNG VỀ LÒNG YÊU-THƯƠNG HAY THA-THỨ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

(Ô-sê 6 : 1-7 ; 14 : 4-9)

**CÂU GỐC : — Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành-tín công-bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian-ác**

(1 Giăng 1 : 9)

**Lời mở đàng.**—Ô-sê lãnh chức-vụ tiên-tri trong đời trị-vì của bốn vua nước Giu-đê, và đương khi Giê-rô-bô-am đệ-nhị làm vua nước Y-sơ-ra-ên. Ô-sê làm tiên-tri chừng 60 năm, nên chắc đã sống lâu. Chính Ô-sê có dự-ngôn về sự tan-lạc của mười chi-phái, và cũng đã thấy lời đó được ứng-nghiệm.

Mục-đích của tiên-tri Ô-sê là bày-tỏ ra tội-lỗi của dân Y-sơ-ra-ên và cảnh-cáo về sự sửa-phạt vì cớ tội-lỗi bất-trung của họ.

Ô-sê là người Y-sơ-ra-ên, và ông bắt đầu nói tiên-tri khi Giê-rô-bô-am lên ngôi. Xét bề ngoài, trong thời-kỳ đó dân Y-sơ-ra-ên được may-mắn và đã thắng nước Sy-ri và Mô-áp. Nền thương-mại rất là phát-đạt, sự dâng của-lễ và tiền-bạc cho đền-thờ rất nhiều. Nhưng bề trong nước Y-sơ-ra-ên hư-hoại, vì họ lập sự thờ-phượng Ba-anh thế cho Đức Giê-hô-va, và lòng của dân ấy đầy-dẫy mọi thứ tội-lỗi. Người nghèo càng ngày càng khó-khăn, và người cầm quyền không lo đến họ, nhưng cứ hiếp-đáp họ.

Vì Đức Chúa Trời yêu-thương dân Y-sơ-ra-ên và muốn cứu họ, Ngài sai các tiên-tri rao-giảng và khuyên-dỗ họ ăn-năn. Đức Giê-hô-va là Đấng trung-tín, nhưng vì sự bất-trung của dân ấy, họ đã phá sự giao-ước dân đã lập với Đức Chúa Trời, nên phải chịu sự phán-xét của Ngài.

### I. — Tiếng kêu của phần trung-tín

(Ô-sê 6 : 1-3)

**Câu 1.** — Dầu dân Y-sơ-ra-ên xa-cách Đức Giê-hô-va, nhưng vẫn có một phần trung-thành với Ngài. Trong mấy câu nầy ông Ô-sê nói tiên-tri về cách họ sẽ khuyên-dỗ nhau trong ngày cuối-cùng.

Đức Giê-hô-va đã dùng đủ mọi phương-pháp để kéo họ trở lại. Khi họ bắt đầu vấp-phạm, Ngài đã phạt nhẹ-nhàng ; nhưng bất-đắc-dĩ Ngài phải phạt nghiêm hơn vì lòng cứng-cỏi của họ.

Vì tội của dân-tộc nầy, Chúa đã xé họ, và trong câu nầy họ nhận rằng các sự sửa-phạt là vì tội của mình. Họ an-ủi nhau và tin chắc rằng dầu Chúa phạt, Ngài cũng sẽ «chữa lành cho» nếu họ hạ mình xuống.

Đức Chúa Trời không bao giờ thích hình-phạt người nào, nhưng Ngài làm thế để kéo chúng ta đến cùng Ngài ; và Ngài thưởng sửa-trị con-cái Ngài «để khiến chúng ta được dự phần trong sự thánh-khiết Ngài» (Hê 12 : 10).

**Câu 2.**—«Trong hai ngày Ngài sẽ khiến chúng ta tỉnh lại,» tức là khỏi ít lâu. Họ trông-cậy Chúa thương-xót sẽ tha tội cho, vì họ bằng lòng xưng tội và ăn-năn.

Đức Giê-hô-va của người Y-sơ-ra-ên là Đấng chẳng thay-đổi, và trong thời-kỳ nầy Ngài thương-xót và tha-thứ cho chúng ta, vì Ngài là Đấng trung-tín. Nếu chúng ta vấp-phạm, thì không thể giao-thông với Ngài, nhưng lúc chúng ta xưng tội, Ngài lại cho chúng ta được giao-thông với Ngài.

**Câu 3.** — Dân Y-sơ-ra-ên đã chết về phương-diện quốc-gia và phương-diện thiêng-liêng, nhưng Đức Chúa Trời sẽ làm cho họ sống lại. Trong mấy câu nầy có vẽ ra tương-lai của dân Y-sơ-ra-ên sau khi dân ấy ăn-năn và được Chúa làm cho tỉnh lại. Dân ấy sẽ biết sự thiếu-thốn của mình, sẽ tìm-kiếm Đức Giê-hô-va, và sẽ nhìn-biết Ngài là Đấng trung-tín.

**II. — Quở-trách Y-sơ-ra-ên hay đời-đổi và làm giả-hình** (Ô-sê 6 : 4-7)

**Câu 4.** — Đức Giê-hô-va vẫn yêu, vẫn thương-xót Y-sơ-ra-ên, và Ngài muốn ban phước cho họ luôn; nhưng vì lòng họ hay thay-đổi, Ngài không thể làm chi. Họ ăn-năn nhiều lần, nhưng chẳng đổi cách ăn nết ở, và sự nhơn-từ hay bay đi như mây, như móc tan ra.

**Câu 5.** — Chúa đã sai tiên-tri cáo-trách Y-sơ-ra-ên, nhưng họ không chịu nghe theo lời phán của Ngài. Dân Y-sơ-ra-ên giống như một tảng đá không chịu lấy cái hình mà người thợ điêu-khắc muốn làm ra; đến cuối-cùng tảng đá ấy sẽ bị phá bởi chính bàn tay muốn nặn hình cho nó.

**Câu 6.**—Dân Y-sơ-ra-ên nhờ của-lễ hơn sự nhìn-biết Đức Chúa Trời; nhưng vì họ dâng của-lễ mà không có lòng thương-xót và không vâng lời Chúa, nên Ngài không nhận lấy. Sự theo Chúa bề ngoài và dự các lễ không đáng kể gì, nếu lòng không nhìn-biết Ngài.

**Câu 7.**—Chúa đã lập giao-ước với dân Y-sơ-ra-ên, nhưng dân ấy đã phạm lời giao-ước. Họ cố-ý phạm tội và phỉnh-dối, nên phải gặt sự xấu-hổ, nhuốc-nhơ.

**III. — Sự phục-hưng Y-sơ-ra-ên sau nầy** (Ô-sê 14 : 4-9)

**Câu 4.** — Trong câu 1-3, Đức Giê-hô-va khuyên-nài dân Y-sơ-ra-ên thật lòng ăn-năn và trở lại cùng Ngài. Vì họ dấy nghịch cùng Ngài, nên đã gặp sự khốn-nạn. Họ đã khinh-dể và bỏ Chúa, nhưng trong câu 4 nầy Ngài hứa quên-bỏ sự bội-nghịch của họ và yêu-thương họ như lúc ban đầu, miễn là họ thật lòng ăn-năn.

**Câu 5.** — Khi Chúa tha tội cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài cũng sẽ phục-hưng họ, làm sống lại và thêm sức cho.

Dân Y-sơ-ra-ên khi được Chúa phục-hưng, sẽ giống như hoa huệ, là một giống sanh rễ và ra hoa hơn hết. «Đâm rễ,» tức là cây hương-nam của Li-ban, là hình-bóng về sự chắc-chắn và vững lòng.

**Câu 6.** — Dân Y-sơ-ra-ên sẽ hầu việc Đức Chúa Trời. Cây ô-li-ve vẫn xanh-tươi và ở đây làm thí-dụ về sự kết-quả may-mắn của Y-sơ-ra-ên. Mùi thơm là thí-dụ về các sự nhơn-từ và ân-điển mà Đức Chúa Trời sẽ ban cho họ.

**Câu 7.** — Y-sơ-ra-ên sẽ trở nên một nguồn phước cho cả thế-gian, và nhờ họ, nhiều người sẽ được giải-cứu. Câu nầy vẽ ra một bức tranh rất thỏa lòng, vì dân Y-sơ-ra-ên sẽ được vinh-hiển lắm trong thời-kỳ Đức Chúa Jêsus đến cai-trị.

**Câu 8.** — Khi trước họ nói Ép-ra-im sa-mê thần-tượng, nhưng bấy giờ đã bỏ đi, vì đã nghe tiếng phán của Đức Giê-hô-va và đã nhìn-xem Ngài.

Ê-xê-chi-ên dự-ngôn về dân Y-sơ-ra-ên ăn-năn tội và nhìn-biết Đức Chúa Jêsus bởi dân-tộc ấy khi sau (Ê-xê 12 : 13-15).

**Câu 9.**—Sự công-bình của Đức Giê-hô-va trọn-vẹn, và đường-lối của Ngài là ngay-thẳng, nhưng có lắm người vấp-phạm. Ấy là vì họ khoe-khoang mình và không chịu phục Ngài. Người nào có sự khôn-ngoan sẽ vui lòng bước đi trong đường ngay-thẳng của Chúa, nhưng người hung-ác sẽ sa-ngã vì phạm luật-pháp của Ngài.

**Tóm-tắt**

1. — Đức Chúa Trời đối với Y-sơ-ra-ên như một thầy thuốc phải mổ và làm đau để cho họ sống (Ô-sê 6 : 1).

2. — Ai muốn nhìn-biết Đức Chúa Trời thì phải học theo Ngài (6 : 3).

3. — Sự dự lễ không ra gì nếu không ưa-thích sự nhơn-từ và tỏ lòng thật với Chúa.

4. — Lời Chúa hứa chắc-chắn, và Ngài sẽ làm trọn đều Ngài đã hứa về dân Ngài.

**20 AVRIL, 1941**

## MI-CHÊ ĐƯỢC SỰ HIỆN-THẤY VỀ ĐỜI BÌNH-AN

(Mi-chê 4 : 1-5 ; 5 : 2-5)

**CÂU GỐC : — Ngài sẽ làm ra sự phán-xét giữa nhiều dân, đoán-định các nước mạnh nơi phương xa ; và họ sẽ lấy gươm rèn lưỡi cày, lấy giáo rèn lưỡi liềm ; nước nầy chẳng giá gươm lên nghịch cùng nước khác, và cũng không tập sự chiến-tranh nữa**

(Mi-chê 4 : 3)

**Lời mở đàng.** — Tên «Mi-chê» nghĩa là «Ai giống như Đức Giê-hô-va?» Tiên-tri Mi-chê là người xứ Giu-đê, và đã nói tiên-tri tại đó (Giê-rê-mi 26 : 17-19).

Sách Mi-chê có ba bài giảng tiếp theo. Bài đầu sách nầy nói về sự phán-xét nước Giu-đa, và báo trước sự hủy-diệt Sa-ma-ri và sự người Giu-đa bị bắt làm phu-tù. Trong bài thứ nhì Mi-chê quở-trách các trưởng-lão, các quan và các tiên-tri giả. Nhưng ông cũng báo về sự giáng-sinh của Chúa Jêsus, sự cứu-rỗi bởi Ngài và sự lập lại nước Y-sơ-ra-ên về sau.

Trong bài thứ ba Đức Giê-hô-va quở-trách và phàn-nàn vì sự bất-trung của họ; Ngài nhắc lại lòng thương-xót và nhơn-từ của Ngài, rồi quả-quyết Ngài sẽ đoái thương và hủy-diệt các thù-nghịch của họ, sẽ ném hết thảy tội-lỗi xuống đáy biển, và sẽ làm ứng-nghiệm giao-ước Ngài đã lập với Áp-ra-ham và Gia-cốp.

**I.—Nước vinh-hiển của Đấng Mê-si**
(Mi-chê 4: 1-5)

**Câu 1.** — «Những ngày sau-rốt» của Y-sơ-ra-ên, tức là lúc dân ấy sẽ nhận lại cơ-nghiệp bởi Chúa ban cho, và được vững lập làm nước lớn. Lúc ấy các dân-tộc sẽ đi đến thành Giê-ru-sa-lem để thờ-phượng vua. Đối với Hội-Thánh, «ngày sau-rốt» đã khởi-sự khi Đức Chúa Jêsus giáng-sinh trong thế-gian; nhưng «ngày sau-rốt» có quan-hệ đặc-biệt với sự bội đạo trong thời-kỳ ân-điển nầy (I Tim. 4: 1-3; II Tim. 3: 1-5; 4: 3, 4; I Giăng 2: 18, 19; II Phi-e-rơ 3: 1-9; Giu-đe 1: 17-19).

**Câu 2.** — Lòng của họ sẽ trở về cùng Chúa, và khi đi đến thờ-phượng Ngài tại Thành Thánh, họ sẽ kéo nhiều người khác đến cùng Ngài. Lúc ấy thành Giê-ru-sa-lem sẽ làm trung-tâm chính-trị và tôn-giáo của các nước và từ đó, ánh sáng của sự chơn-thật sẽ chói-lòa cho cả thế-gian. Lúc ấy sẽ được ứng-nghiệm lời của Thánh Phao-lô trong Rô-ma 11: 12-15.

**Câu 3.**—Theo lời dạy-dỗ của Đức Chúa Jêsus, chúng ta sẽ nghe nói về chiến-tranh, và nước nọ dấy lên nghịch nước kia cho đến lúc Ngài trở lại cầm quyền trị-vì. Sự giao-ước hòa-bình bởi các nước lập ra là tạm-thời mà thôi. Trong thời-kỳ nầy người ta có thể lãnh riêng sự bình-an và được hòa-thuận cùng Đức Chúa Trời bởi tin Đức Chúa Jêsus. Nhưng trước khi Ngài lập nước của Ngài trong thế-gian nầy, sẽ có sự tranh-cạnh và ghen-ghét giữa các nước.

**Câu 4 và 5.**—Trong đời trị-vì của Chúa Jêsus, người ta sẽ bước theo danh Đức Giê-hô-va, tức là sẽ làm theo ý-muốn của Ngài và ăn-ở cách công-bình và bình-an. Lúc ấy không còn có ai thờ thần-tượng, nhưng mọi người sẽ nhìn-biết Đức Giê-hô-va và kính-sợ Ngài. Đây có một hi-vọng rất vinh-hiển và thỏa lòng cho các người bị bối-rối và khó-khăn. Khi đó người nghèo sẽ có vườn nho và cây vả nhiều, nên sẽ không còn có sự tham-lam vì mỗi người sẽ có đủ ăn, đủ mặc và được thỏa lòng lắm. Cây vả có lá nhiều, nên thí-dụ về người ngồi dưới bóng cây tức là người sẽ được che-chở bởi bóng cây và sự bối-rối không thể đến họ. Các điều nầy sẽ xảy ra như lời của Chúa đã hứa, vì lời của Ngài đã được vững lập đời đời trên trời.

**II.—Vua giáng-sinh và không được tiếp-nhận** (Mi-chê 5: 2-5)

**Câu 2.** — Câu nầy nói rõ-ràng về Đấng Mê-si, tức là Đấng trị-vì Y-sơ-ra-ên. Các thầy thông-giáo và các trưởng-lão của nước ấy cũng có nhận lời dự-ngôn nầy, và khi vua Hê-rốt hỏi: «Vua của dân Giu-đa sanh tại đâu?» họ có dùng lời của tiên-tri Mi-chê mà trả lời (Ma 2: 1-6). Thế thì chúng ta có chứng-cớ rõ rằng dân Giu-đa trông-đợi Đấng Mê-si sẽ sanh ra tại Bết-lê-hem; nhưng khi Ngài đã đến rồi, họ không chịu nhận Ngài.

Chữ Bết-lê-hem nghĩa là «Nhà Bánh,» và chữ Ép-ra-ta nghĩa là «Kết-quả.» Dầu Bết-lê-hem là chỗ nhỏ-hèn, không đáng gọi là thành, nhưng Đấng Mê-si sẽ từ đó mà đến. Theo xác-thịt, Chúa Jêsus là con của vua Đa-vít, nhưng Ngài cũng được tỏ ra là Con đời đời của Đức Chúa Cha đời đời. Ngài thật là người, nhưng Ngài cũng thật là Chúa.

**Câu 3.** — Từ lúc Mi-chê dự-ngôn lời nầy cho đến khi Đức Chúa Jêsus giáng-sinh, dân Y-sơ-ra-ên đã bị tan-lạc và chia ra. Dầu vậy, vẫn có một phần giữ mình trung-tín và cứ thờ một mình Đức Chúa Trời ở giữa các sự gian-ác và tội-lỗi xung-quanh họ. Trải qua mấy thời-kỳ sau, dân tan-lạc đã nhóm-họp tại Giê-ru-sa-lem, và đến ngày lễ Ngũ-tuần, đã được quyền-phép từ nơi cao và trở nên một nguồn phước cho cả nhơn-loại.

**Câu 4, 5.** — Trong thời-kỳ Chúa Jêsus trị-vì, Ngài sẽ dẫn-dắt bầy chiên của Ngài,

nuôi-nấng, bao-phủ và giải-cứu họ. Ngài sẽ là hòa-bình của thế-gian. Các giao-ước bởi người ta lập ra không thể đem sự hòa-bình cho thế-gian, nhưng phải có Đấng Hòa-Bình, là Chúa Jêsus, cầm quyền cai-trị, thì các dân-tộc mới ăn-ở hòa-thuận với nhau.

Hiện nay có sự bình-an và sự hòa-thuận riêng cho mọi người tin Đức Chúa Jêsus-Christ (Rô-ma 5: 1). Ngài đã làm nên hòa-bình bởi huyết Ngài trên Thập-tự-giá (Cô-lô-se 1: 20; Ê-phê-sô 2: 14).

**Tóm-tắt**

1. — Về thì-giờ Chúa sẽ lập nước vinh-hiển không ai biết được, nhưng chắc-chắn sẽ được nên (Mi-chê 4: 1).

2. — Khi Chúa Jêsus đến trị-vì, thì các nước, các dân-tộc sẽ được hòa-thuận với nhau.

3. — Lòng người ta phải tái-sinh, thì mới có thể thôi chống-nghịch Chúa và anh em mình.

**27 AVRIL, 1941**

## Ê-SAI YÊN-ỦI DÂN Y-SƠ-RA-ÊN

(Ê-sai 40: 1-11)

**CÂU GỐC: — Đức Chúa Trời là nơi nương-náu và sức-lực của chúng ta**

(Thi-thiên 46: 1)

**Lời mở đàng.** — Ê-sai là một tiên-tri rất quan-trọng. Đức Chúa Trời dùng ông ấy đánh thức dân Y-sơ-ra-ên trong đời trị-vì của mấy vua; và sự kêu-gọi ông (Ê-sai 6: 1) là đặc-biệt hơn hết trong Kinh-Thánh. Sách Ê-sai chia ra làm hai phần: Một là nói về những đều xảy ra trước khi bị lưu-đày; và thứ hai là các lời tiên-tri và lời hứa có quan-hệ đến các việc sẽ xảy ra kể từ sau khi dân bị bắt rồi cho đến khi Chúa đến cai-trị.

Chúng ta đọc Cựu-Ước, thì thấy rõ rằng dân Y-sơ-ra-ên ít hiểu bổn-tánh của Đức Chúa Trời. Ngài đã tỏ mình Ngài ra nhiều cách, nhưng họ không nhìn biết Ngài cho lắm, nên họ làm ác càng ngày càng thêm.

Đức Chúa Trời đã dùng một dân ngoại hình-phạt Y-sơ-ra-ên, để rèn-luyện họ và cho họ nhìn-biết Ngài là Giê-hô-va và không có thần nào khác ngoài ra Ngài.

Từ lúc dân Y-sơ-ra-ên bị nước Ba-by-lôn chiến-thắng, họ không bao giờ trở lại thờ thần-tượng nữa. Tuy họ không công-nhận Chúa Jêsus là Đấng Mê-si, nhưng họ nhận rằng Đức Chúa Trời là Đấng Cao-cả, và không có Đấng nào khác đáng thờ-phượng.

**I. — Lời yên-ủi Y-sơ-ra-ên và Giê-ru-sa-lem** (Ê-sai 40: 1-2)

**Câu 1.** — Dầu dân Do-thái chưa bị bắt làm nô-lệ tại Ba-by-lôn, Ê-sai cứ nói in như các lời dự-ngôn đã ứng-nghiệm rồi, và thời-kỳ mà Đức Giê-hô-va sẽ giải-cứu họ sắp đến. Đức Chúa Trời đã sai các đấng tiên-tri báo trước cách Ngài sẽ hình-phạt dân Ngài vì sự bất-trung của họ, nhưng dầu đã hình-phạt, Ngài vẫn thương và sai sứ-giả đem rao lời an-ủi lòng họ.

**Câu 2.** — Câu nầy nói về lúc Chúa Jêsus sẽ tái-lâm, vì hiện bây giờ sự tranh-chiến của họ chưa hết. Lúc Chúa Jêsus đến lập Giê-ru-sa-lem mới, dân Y-sơ-ra-ên sẽ được nghỉ không phải đánh giặc, sẽ được lập lại và được tha-thứ. Tuy họ đã chịu hình-phạt nhiều, nhưng phước-hạnh mà Chúa sẽ ban cho còn bội phần hơn sự hình-phạt.

**II. — Tiếng kêu trong đồng vắng**

(Ê-sai 40: 3-5)

**Câu 3.** — Đây có nói tiên-tri về Giăng Báp-tít, là đấng dọn đường cho Đức Chúa Jêsus đến. Chính Giăng có làm chứng rằng tiên-tri Ê-sai dự-ngôn về chức-vụ của ông (Giăng 1: 23). Giăng Báp-tít không vào các thành-phố mà báo tin về Đấng Mê-si, nhưng ông ra đồng-vắng, và họ kéo đến nghe đông lắm. Lúc ấy, đối với đời thiêng-liêng, dân Y-sơ-ra-ên không khác gì người đi lưu-lạc trong đồng-vắng, vì lòng họ xa-cách Chúa và chỉ thờ-phượng Ngài bề ngoài mà thôi.

**Câu 4.** — Trong đời của Ê-sai ít có con đường bằng-phẳng và dễ đi. Lúc ấy, khi một vua muốn đi đâu, thì phải cho sứ đi trước dọn đường. Chức-vụ của Giăng là đi trước Đức Chúa Jêsus và kêu-gọi nhơn-dân ăn-năn hối-cải, lấy lòng thật-thà và nhu-mì mà sửa-soạn rước-tiếp Vua của mình.

**Câu 5.** — Chúa Jêsus đến lần thứ nhứt để

giải-cứu họ, nhưng khi Ngài đến lần thứ nhì, sự vinh-hiển sẽ được tỏ ra cho các dân-tộc (Ma 24 : 30 ; 25 : 31 ; 26 : 64 ; II Tê 1 : 7-10 ; Khải 19 : 11-20 : 5), chớ không phải riêng cho dân Giu-đa. Dân Y-sơ-ra-ên đã lìa-bỏ Chúa, nhưng lúc ấy họ sẽ nhận Ngài và được cứu.

### III. — Sứ-mạng của tiên-tri
(40 : 6-8)

**Câu 6, 7, 8.**—Vấn-đề của mấy đoạn nầy trong sách Ê-sai (40-48) là sự lập lại nước Y-sơ-ra-ên. Người Ba-by-lôn quả-quyết rằng họ sẽ hủy-phá Y-sơ-ra-ên đời đời, nhưng Chúa dùng Ê-sai phán lời của Ngài để tỏ ra khi Ngài đã định một việc gì thì loài người không có quyền ngăn-trở. Lời của Chúa hứa một điều nào thì chắc sẽ có như vậy, vì lời của Ngài hằng sống và vững-bền, không thể nói sai.

Đời sống và quyền-thế của người ta là như cỏ khô và hoa rụng.

### IV. — Sứ-mạng cho Si-ôn
(Ê-sai 40 : 9-11)

**Câu 9.**— Theo tục của họ, ai có tin-tức quan-hệ hay lên đứng trên chót núi, cất tiếng mà báo tin cho các người nghe. Trong lúc dân Y-sơ-ra-ên làm nô-lệ tại Ba-by-lôn, ai đứng lên báo tin về sự giải-cứu và sự trở về xứ của họ, thì thật là nguy-hiểm lắm. Nhưng Chúa bảo : «Hãy cất tiếng lên, đừng sợ.» Hôm nay Chúa bảo môn-đồ của Ngài truyền-bá đạo cứu-rỗi của Ngài cách dạn-dĩ. Tin vui-mừng phải được đồn ra cho Si-ôn và Giê-ru-sa-lem trước, rồi về sau cho mọi nơi.

**Câu 10.**—Khi Đức Chúa Jêsus đến cai-trị, Ngài sẽ cầm trọn quyền, vì Ngài «có cánh tay quyền-năng, bàn tay Chúa có sức-mạnh, và tay hữu Chúa giơ cao lên» (xem Thi-thiên 98 : 1 ; 45 : 3-5). Chúa sẽ đến như Đấng đoán-xét, và mỗi người sẽ được phần thưởng tùy theo công-việc, vì Ngài sẽ lấy sự công-bình mà đoán-xét.

**Câu 11.**—Câu nầy vẽ ra công-việc Đấng Mê-si, là Vua dân Y-sơ-ra-ên, sẽ làm khi Ngài tái-lâm, trị-vì và lập lại dân riêng của Ngài. (1) Ngài sẽ chăn bầy chiên mình và lo mọi sự cần-dùng ; (2) Ngài sẽ thâu các con chiên vào, nghĩa là Ngài sẽ gọi kẻ bị tan-lạc trong các nước ; (3) Ngài sẽ dẫn-dắt họ cách êm-ái, nghĩa là Ngài sẽ nâng-đỡ và lo-liệu cho những con yếu-đuối và mệt-nhọc.

«Đấng chăn-giữ dân Y-sơ-ra-ên» là danh-hiệu của Đấng Mê-si, và Đức Chúa Jêsus là Đấng Chăn-giữ thật (xem Giăng 10 : 12). Ngài đã phó sự sống mình để cứu bầy chiên của Ngài.

### Tóm-tắt

1.— Khi Đức Chúa Trời tha tội, Ngài cũng quên các sự vi-phạm của chúng ta, vì Con Ngài đã dâng thân-thể làm của-lễ chuộc tội.

2.—Người nào muốn lãnh phước từ nơi Chúa, phải bằng lòng hạ mình xuống và nhận-biết «mọi xác-thịt giống như cỏ.»

3.—Đức Chúa Jêsus là Đấng Chăn chiên hiền-lành, đã chịu chết để cứu bầy chiên khỏi bị hủy-diệt (Thi 22). Ngài là Đấng Chăn chiên lớn (Hê 13 : 20), và Ngài dẫn-dắt con-cái Ngài đi trong đường-lối Ngài (Thi 23)— ; Ngài là Đấng làm đầu các kẻ chăn chiên (I Phie 5 : 4), và Ngài sẽ trở lại thế-gian cách vinh-hiển (Thi 24).

**4 MAI, 1941**

## Ê-SAI MỜI ĐẾN CÙNG CHÚA
(Ê-sai 55 : 1-11)

**CÂU GỐC : — Hãy tìm-kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được ; hãy kêu-cầu đang khi Ngài ở gần !**
(Ê-sai 55 : 6)

**Lời mở đàng.** — Trong cả bộ Cựu-Ước không có sách nào tỏ ra bổn-tánh và công-vụ của Đức Chúa Jêsus như sách Ê-sai. Tác-giả tỏ ra loài người ta bị chết phần thiêng-liêng, không công-bình và không thể đến cùng Đức Chúa Trời. Nhưng, vì sự yêu-thương lạ-lùng, Đức Chúa Jêsus dâng chính mình Ngài làm của-lễ chuộc tội nhơn-loại, hầu cho kẻ nào đến cùng Ngài được xưng công-bình bởi đức-tin. Ê-sai được gọi là «tiên-tri của Tin-Lành.»

### I. — Tiếng khuyên-mời (Ê-sai 55 : 1)

**Câu 1.** — Lời mời thương-mến nầy là lời Đức Giê-hô-va dùng để kêu-gọi mọi người đến lãnh các ơn-phước của Ngài

ban cho bởi sự cứu-rỗi. Chúng ta nên nhớ rằng ơn-phước của sự cứu-rỗi chưa được trọn trước khi Đức Chúa Jêsus sẽ lập nước của Ngài trên thế-gian.

Có mấy đều quan-hệ về sự mời của Đức Giê-hô-va.

(1) Mời khắp mọi người. «Những kẻ nào khát,» — tức là mọi người có sự cần-dùng mà thế-gian không làm thỏa được. Sự mời nầy không khác gì lời phán của Đức Chúa Jêsus khi Ngài ở thế-gian: «Nếu người nào khát, hãy đến cùng Ta mà uống» (Giăng 7:37).

(2) «Hãy đến suối nước.» Đức Chúa Trời hay dùng nước làm thí-dụ về Tin-Lành. Nước làm cho mát-mẻ, làm tỉnh lại và kết-quả (Châm 25:25; Khải 22:17).

(3) «Mua...không đòi giá.» Chúa ban mọi ơn-phước cách nhưng-không. Không thể mua được. Uống nước hằng sống và được tha tội, rồi mua sữa và rượu,—tức là ơn-phước thiêng-liêng bổ linh-hồn, — mà không mất tiền. Đây là ân-điển lạ-lùng của Đức Chúa Trời.

**Câu 2.** — Người nào chối-bỏ Chúa và chỉ sống theo tánh xác-thịt, hay là người nào cậy sức riêng của mình mà làm việc lành, thì chỉ phí công mà thôi. Các sự đó không thể thỏa lòng người ta, nhưng ai bằng lòng lắng tai nghe và nhận lời của Chúa thì sẽ đầy-đủ mọi thứ phước.

**Câu 3.** — So-sánh câu nầy với lời của Đức Chúa Jêsus trong Gi. 5:24. Giao-ước Đức Chúa Trời đã lập với vua Đa-vít là bởi ân-điển, và chính Đức Chúa Jêsus đã làm ứng-nghiệm lời phán của Đức Chúa Trời (xem Thi 89:49; 16:10; II Sam. 7:8-16; 23:5 và Sứ-đồ 13:32-39).

**Câu 4.**—Đức Chúa Jêsus là Quan-Tướng của sự cứu-rỗi chúng ta (Hê. 2:10), và bởi huyết Ngài đổ ra trên Thập-tự-giá đã làm nên hòa-bình. Chúng ta nhờ công-lao của Ngài thì được hòa-thuận với Đức Chúa Trời. Thế thì Đức Chúa Jêsus thật là Quan-Tướng của chúng ta, — «là cội-rễ và cuối cùng của đức-tin» (Hê. 12:2).

**Câu 5.** — Câu nầy dự-ngôn về người ngoại, — tức là người không thuộc dân Giu-đa, sẽ chạy đến cùng Đức Giê-hô-va vì cớ họ thấy sự vinh-hiển của Ngài. Lúc ấy dân Y-sơ-ra-ên sẽ được lập lại, sẽ phục Đức Giê-hô-va và sẽ từng-trải sự nhơn-từ chắc-thật mà Ngài đã hứa cùng Đa-vít.

Trong ngày đó dân ngoại sẽ nhận rằng «sự cứu-rỗi là bởi người Giu-đa mà đến» (Giăng 4:22), vì chính dân ấy sanh ra Đức Chúa Jêsus-Christ (Rô-ma 9:5).

**II. — Khuyên ăn-năn** (Ê-sai 55:6-11)

**Câu 6.** — Sự tìm-kiếm Đức Giê-hô-va là đều rất khẩn-cấp. Đức Chúa Trời thương-xót và chờ-đợi, nhưng Ngài không nhịn-nhục mãi, nên họ phải quyết-định sẽ đến cùng Ngài hay là không. «Hãy tìm-kiếm Ngài,» tức là hãy quay đến cùng Ngài; và sự kêu-cầu tức là phó-thác linh-hồn mình cho Ngài gìn-giữ.

**Câu 7.** — «Kẻ ác» tức là người phạm tội trước mặt người ta, phải bỏ đường tội-lỗi. «Người bất-nghĩa» tức là người hay phạm tội cách kín-giấu, là người không công-bình.

Các ý-tưởng riêng của người ta là hột giống của tội-lỗi, và sẽ sanh ra việc làm trái ý của Chúa.

Sự ăn-năn hối-cải phải thật-thà và kết-quả trong cách ăn-ở. Lúc họ bằng lòng quay đến Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ tha-thứ dồi-dào.

Thánh Phao-lô cũng cho chúng ta được biết sự tha-thứ là cho mọi người công-nhận lời hứa của Chúa và nhờ ân-điển dư-dật của Ngài (Rô. 5:1, 20).

**Câu 8, 9.** — Nhiều khi tín-đồ dùng câu nầy để an-ủi lòng người tang-chế hay là mọi người gặp sự khó-khăn, buồn-rầu; nhưng xét cho kỹ, chúng ta thấy rõ lời nầy có quan-hệ với sự cứu-rỗi.

Đức Chúa Trời làm mọi việc theo các nguyên-tắc thiên-thượng, và chúng ta không thể hiểu được chút nào cho đến khi Đức Thánh-Linh đã bày-tỏ ra.

**Câu 10, 11.** — «Mưa và tuyết xuống từ trên trời» là thí-dụ về Lời của Chúa có bổn-tánh Ngài và từ trời ban xuống (II Tim. 3:16). Mưa và tuyết không làm ồn-ào mấy, nhưng có hiệu-lực; Lời hằng sống của Chúa cũng vậy (Ê-sai 40:8; Hê. 4:12). Như mưa và tuyết làm hết nhiệm-vụ, Lời của Chúa cũng làm trọn ý-định của Đức Chúa Trời.

Lời của Chúa là cái nền vững-chắc của sự cứu-rỗi chúng ta và của các ơn-phước thiêng-liêng. Tin-Lành là quyền-phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin (Rô-ma 1:16), và Ngài muốn mọi người đến cùng Ngài để được giải-cứu (I Tê 5:9, 10).